Bản Tin Phước Hậu

Số 76
05/2010

Chủ Đề: Đại Lễ Phật Đản - PL. 2554

Văn Hóa Phật Giáo & Thông Tin Phật Sự
của Chùa Phước Hậu - Milwaukee, WI

TRONG SỐ NÀY:

-Mừng Đại Lễ Phật Đản... 1
-Mừng Ngày Phật Đản…. 2
-32 Tướng Tốt của Đức Phật 4
-Dư Hương Mùa Phật Đản 6
-Danh Sách Cúng Dường.. 8
-Hình Ảnh Sinh Hoạt … 10
-Phương Cách Dạy Phật Pháp cho Trẻ Em…..... 12
-Mười Hai Cách Tạo Nghiệp Tốt 14
-Vấn Đề Thờ Cúng và Lễ Bái 17
-Trên Đỉnh Vô Ưu .....….. 19
-7 Bước Tu Tập Tâm 20
-Hành Hương Ấn Độ 21
-Trang GĐPT Tịnh Giác.. 22
-Nữ Công Gia Chánh …. 28

ĐỊA CHỈ PHÁT HÀNH
CHÙA PHƯỚC HẬU
1575 W. Oklahoma Ave.
Milwaukee, WI 53215
Phone: (414) 383-1155
E-mail:
chuaphuochau@gmail.com
www.phuochau.com

Chủ Trương:
Chùa Phước Hậu

Biên Tập & Thực Hiện:
Minh Bình
Nguyên Tường
Nhuận Lành
Nguyên Hòa
Đức Trang Nghiêm
Nguyên Thủy
Diệu Phương

Trình Bày:
Tâm Giáo

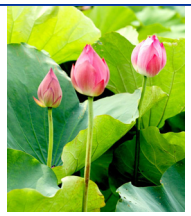

CHÙA PHƯỚC HẬU
Phuoc Hau Buddhist Temple
1575 West Oklahoma Avenue, Milwaukee, Wisconsin 53215
Phone: (414) 383-1155 • E-mail: chuaphuochau@gmail.com

Mừng Đại Lễ Phật Đản

Kính thưa chư liệt vị,

Ngày Đản Sanh của Đức Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni Phật lại về với nhân loại, về với chúng sanh nơi chốn Ta bà. Ngài hiện thân để dẫn dắt con người ra khỏi nghiệp báo luân hồi nhân quả.

Chùa Phước Hậu và những người con Phật ở Wisconsin hân hoan cung đón đóa hoa Vô Ưu đang bừng nở và trang trọng tổ chức ngày Đại Lễ Phật Đản 2554.

"Dù ai buôn bán đâu đâu,

Đến ngày Phật Đản năm châu cũng gần."

Ngày Đản Sanh Đức Từ Phụ vẫn là ngày réo gọi những người con Phật về lại bên nhau, ngày của yêu thương và đoàn tụ, kính mong tất cả chư liệt vị nhín chút ít thì giờ quý báu đến đảnh lễ, tụng kinh và cầu nguyện luôn cho quốc thái dân an.

Chúng con xin chắp tay hướng về Đức Phật trong ngày Đản Sanh, nguyện cầu cho tất cả được nương nhờ vào năng lực Từ Bi của Ngài mà giữ được tâm Thanh Tịnh An Vui.

Kính chúc chư liệt vị cùng gia quyến luôn được vạn điều như nguyện, hưởng một mùa hoa Ưu Đàm tràn đầy phúc lạc.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Ban Biên Tập - Chùa Phước Hậu

Mừng Ngày Phật Đản

Minh Lạc

Sáng sớm ngày trăng tròn tháng Vesak, cách nay đúng 2554 năm, tại vườn Lâm-Tì-Ni đầy hoa thơm cỏ lạ gần thành Ca-Tỳ-La-Vệ (Bắc Ấn Độ), một vị Bồ Tát đã giáng trần, lớn lên xuất gia tu hành thành Phật lấy hiệu là Thích Ca Mâu Ni. Đạo của Ngài dần dần lan rộng ra các nước trên thế giới, và ngày nay cứ đến ngày trăng tròn tháng Vesak tức là tháng tư âm lịch, tất cả Phật tử đều hoan hỉ làm Lễ mừng ngày Phật đản, mọi chùa và tư gia đều treo cờ, chăng đèn, kết hoa., tụng Kinh, niệm Phật, thí thực, phóng sinh, tu phúc...

Chúng ta mừng ngày Phật đản vì trước đó, mọi loài chúng sinh sống trong hắc ám vô minh của đêm dài tối tăm mờ mịt. Đức Phật ra đời như ánh mặt trời lúc bình minh chiếu sáng dẹp tan màn u tối; Đức Phật ra đời không phải là ngẫu nhiên mà do một đại sự nhân duyên: Ngài có nhiệm vụ mở bày (khai thị) cho chúng sinh thấy vào (ngộ nhập) Phật tri kiến, nghĩa là Ngài rộng mở, chỉ bày cho chúng sinh thấy rõ và bước vào thu thập sự thấy biết của Phật, tức là chân lý cao siêu tuyệt vời. Chúng sinh nào, thật ra cũng có kho tàng châu báu quý giá y như Phật nhưng không hay biết. Do đây Phật phải ra đời dẫn đường chỉ lối, mở cửa kho tàng ấy cho chúng sinh thấy những châu báu để chúng sinh tự mình bước vào mà nhặt lấy rồi đem ra hưởng dụng. Chính công tác khai thị ấy là cái mà đời sau gọi là Đức Phật giáo hóa chúng sinh đang chìm đắm trong vô minh, để cải tạo xã hội đang chia rẻ, đầy hận thù, tham dục và bất bình đẳng. Với loài người, Đức Phật đã hứa hẹn một tương lai tốt đẹp với câu nói bất hủ: "Ta là Phật đã thành, các ngươi là Phật sẽ thành". Tất cả chúng sinh đều có khả năng thành Phật, nhưng chúng sinh ngu dốt không nhận thấy cái khả năng quý báu đó, cứ cam chịu cảnh tù đày trong ba cõi, chẳng khác nào người say rượu không biết trong lai áo mình có ngọc quý hay gả cùng tử không hay mình là con của ông trưởng giả giàu sang và có uy quyền lớn lao.

Phật thương xót chúng sinh mê muội nên phải ra đời để chỉ dạy cho chúng sinh biết cách tự phát triển những khả năng tốt đẹp tiềm ẩn trong tâm để chứng tỏ con người có thể đạt tới chỗ giác ngộ và giải thoát hoàn toàn. Cách ấy là công phu tu tập, là những cố gắng liên tục của chính mình thực hành Giới, Định để phát huy Trí Huệ có sẵn của mình, hầu đi tới mức cứu cánh là một người "Hoàn toàn": thành Phật.

Đức Thế Tôn sở dĩ được nhiều người tin theo và tôn sùng vì Ngài không bao giờ đặt mình vào trong phương vị một chúa tể có mọi quyền năng hô phong hoán vũ, chỉ đá hoá vàng. Ngài không tạo ra luật thiên nhiên, mà Ngài luôn luôn tuân theo những luật đó: vô ngã, nhân quả, luân hồi... Ngài hiểu rõ những luật đó và chỉ dạy cho các đệ tử sự vận hành và hậu quả của nghiệp báo. Đức Phật luôn luôn tự coi mình đóng một vai trò khiêm tốn có bổn phận chỉ đường cho chúng sinh, giáo pháp của Ngài là ngón tay chỉ cho chúng sinh thấy mặt trăng, là chiếc bè chực đưa chúng sinh qua bể khổ, còn việc thấy mặt trăng hay tới bờ bên kia là công việc của mỗi người chúng ta phải tự làm lấy. Kinh điển ghi chép lời Phật dạy thì nhiều, nhưng không ngoài Từ Bi và Trí Huệ, tự giác và giác tha. Thiếu Từ Bi và Trí Huệ thì còn gì là Phật giáo. Có tự giác mà không giác tha để tiến tới giác hành viên mãn thì vẫn còn ích kỷ, chưa thoát ra ngoài vỏ cứng của ngã chấp.

Sau hơn 40 năm giáo hóa các đệ tử, thân tứ đại của Phật đã tan rả tại vườn Ta La song long, giáo pháp của Phật còn lưu truyền hậu thế. Phật là Pháp, là Chân lý, mà Chân lý thì ở khắp cùng, trường tồn bất biến. Chỗ nào có Pháp là có Phật, người nào đắc Pháp thì người đó là Phật. Hình tướng của Phật là vô tướng, âm thanh của Phật là vô thanh, chỉ những cặp mắt đã sáng suốt, những tai đã thanh tịnh mới thấy được chân tướng, mới nghe được diệu thanh.

Hình của Ngài lớn như núi Tu Di nhưng hiển hiện trọn vẹn trong lòng hạt cải, tiếng của Ngài vang rền như tiếng sóng đại dương nhưng luôn luôn dịu dàng văng vẳng bên tai của mọi loài. Tiếc thay, chúng sinh có mắt cũng như mù, có tai cũng như điếc, không thấy, không nghe! Phật thương xót chúng sinh như mẹ hiền thương con, Phật phải ra đời như một người thường, dùng thân tứ đại để làm gương dẫn dắt chúng sinh. Phật đã hoà mình với Pháp, Phật chính là Pháp, Pháp còn thì Phật còn, vậy Đức Phật vẫn hiện hữu ở thế gian mà chỉ có những người có tâm an định với những giác quan thanh tịnh mới cảm thông được với Phật, thấy được hình tướng Phật, nghe được lời Phật dạy.

Chúng ta sở dĩ làm Lễ Mừng Ngày Phật Đản long trọng không phải vì Phật có 32 tướng tốt và 80 vẽ đẹp, không phải vì Phật có giọng hay tiếng tốt, không phải Phật là con vua chúa sang giàu, mà chỉ vì giáo pháp tuyệt vời của Ngài đã để lại. Đó là ngón tay chỉ mặt trăng, đó là chiếc bè đưa người qua sông mê bể khổ. Chúng ta phải nương theo hướng ngón tay để thấy mặt trăng, chúng ta phải ngồi trên bè và tự chèo lái để sang tới bờ bên kia, chúng ta có bổn phận phải nhớ ơn người đưa ngón tay chỉ, người tạo ra chiếc bè. Lối trả ơn cao cả nhất cho Phật không phải là xây Chùa lớn, tạo tượng to, mà là phải y theo lời Phật dạy thực hành, tự mình giác ngộ rồi phải làm cho người khác cùng giác ngộ, mình được hưởng pháp vị thì phải làm cho tất cả mọi người cùng hưởng. Có như vậy mới đúng là Pháp cúng dường cao nhất, mới mong trả được trong muôn một những công ơn lớn lao của đấng Cha Lành.

Nhân ngày Phật đản, chúng con xin dâng lên Đức Thế Tôn vài dòng cảm nghĩ để cúng dường kỷ niệm Ngài là đấng Pháp vương vô thượng, mà muôn đời không làm sao ca tụng xứng đáng uy đức lồng lộng như trời cao, rộng to hơn bể cả. Nguyện cầu vạn vật thái bình.

THIỆP MỜI

Trân Trọng Kính Mời Quý Phật Tử
và Gia Đình Hoan Hỉ Tham Dự

Đại Lễ Phật Đản - PL.2554

Do Hòa Thượng **Thích Đồng Chánh,** Trụ trì chùa Thường Quang, Columbus, Ohio làm chủ lễ .

- Thời gian : vào lúc 11g00 sáng chủ nhật, ngày 06 tháng 6 năm 2010 .
- Địa điểm : tại Đại Sảnh Đường Mitchell Park, 2600 W. Pierce St. Milwaukee,Wisconsin.

CHƯƠNG TRÌNH :

11g00 Phật Tử tề tựu tại địa điểm .
Cung thỉnh quý chư Tăng, Ni
11g30 Khai Mạc
Giới thiệu
Chào cờ, Nhập Từ Bi Quán
Lời chào mừng của Ban Hộ Trì Tam Bảo
11g40 Pháp Thoại
12g40 Nghi Lễ
Dâng hoa cúng Phật
Niêm hương bạch Phật
Tụng kinh Khánh Đản
Lễ Tắm Phật
13g15 Nghỉ giai lao - Văn Nghệ
13g45 Kính mời dự bữa cơm chay thân mật
15g00 Hoàn mãn .

Kính mời Quý Vị về tham dự ***(Thiệp này xin thay thế thư mời riêng gửi đến nhà)***

****

Lịch trình bay của Hòa Thượng:
Arrival : - 4:48PM, June 04, 2010, Midwest Airlines # 1473, Mitchell Airport, Milwaukee.
Departure : - 1:50PM, June 7, 2010, Midwest Airlines # 1472, Mitchell Airport, Milwaukee.

Kính mời quý Phật Tử hoan hỷ đến đưa đón Hòa Thượng.
Xin thành thật tri ân,

Ban Hộ Trì Tam Bảo chùa Phước Hậu

CHƯƠNG TRÌNH TU HỌC

Thứ Bảy ngày 05 Tháng 6 Năm 2010
(Hướng dẫn: HT. Thích Đồng Chánh - Trụ Trì chùa Thường Quang - OHIO, đồng tham dự ĐĐ. Thích Quãng Nguyện)

Sáng:
8:50 Phật Tử vân tập chánh điện
9:00 Cung thỉnh Chư Tôn Đức/tác bạch/tụng kinh
10:00 Thuyết Pháp
11:30 Cúng ngọ
12:00 Thọ Trai và kinh hành niệm Phật

Chiều:
1:00 Chỉ tịnh
2:00 Thiền toạ niệm Phật và kinh hành niệm Phật
3:00 Pháp Đàm
4:30 Công phu chiều
5:00 Hoàn mãn

Tự Hỏi

Ta từ đâu đến
Sẽ về nơi đâu
Sao không cảnh tỉnh
Chuyển nghiệp ra đi
Nguyện về tịnh cảnh
Sống đời thanh cao.

Tham sân dứt bỏ
Ác nghiệp đoạn trừ
Tập hạnh từ bi
Sống đời an lạc.

Phút giây hiện tại
Phật có trong ta
Nhất tự Di Đà
Chuyên tâm trì niệm.

Nam Mô A Di Đà Phật.
Thầy Chúc Thiện

32 TƯỚNG TỐT CỦA ĐỨC PHẬT

KD

Đức Phật, một con người toàn diện, không chỉ về mặt trí tuệ và đức hạnh mà còn về mặt hình thể. Các kinh điển Nam truyền cũng như Bắc truyền đều có nói đến 32 tướng tốt của đức Phật một cách đầy đủ, những tướng này được phát hiện lúc mới đản sanh, do các vị tướng sư xác định. Sau này đức Phật cũng xác nhận có đủ 32 tướng qua các kinh lưu truyền. Theo quan điểm tướng pháp Ấn Độ cổ, ai có đủ 32 tướng tốt thì sẽ làm vua thống lãnh thiên hạ, nếu xuất gia thì sẽ thành Phật. Sự kiện Thái tử Tất Đạt Đa có đủ 32 tướng đã báo hiệu Ngài không phải là một người thường. Điều đó trở thành hiện thực khi Ngài xuất gia tìm đạo và đã thành tựu được quả vị Phật Đà.

I. Quan niệm về tướng tốt:

1) Tướng tốt theo quan điểm tướng pháp Á Đông không phải là quan niệm về cái đẹp thẩm mỹ, mà chính là cái đẹp của đức hạnh biểu hiện qua hình thể. Đời sống sung túc, tốt đẹp của một người được biểu hiện qua hình tướng đắc cách hay không, những tướng tốt này lại có nguồn gốc sâu xa liên quan đến phúc đức của ông bà cha mẹ hay của chính mình trong quá khứ. Điều này được đúc kết dựa theo kinh nghiệm và quan sát thực tế mà rút ra được những quy luật về phương pháp.

2) Đối với Phật giáo, thân tướng đắc cách tốt đẹp, biểu hiện đời sống tốt đẹp, qua lý thuyết chánh báo đi đôi với y báo. Tất cả những điều kiện tốt đẹp đó đều do công đức tích lũy trong quá khứ, theo quy luật nhân quả: gieo nhân nào gặt quả nấy. Đức Phật có đủ 32 tướng tốt có nghĩa là Ngài đã tích lũy vô lượng công đức trong nhiều kiếp, này thừa hướng kết quả của những công đức đó mà thôi.

3) Quan niệm về tướng tốt và xấu như thế nào, theo tiêu chuẩn nào, thì thuộc vào kinh nghiệm thực tế và truyền thống văn hóa của mỗi dân tộc, của mỗi đất nước. Có những tướng theo quan điểm Ấn Độ là tốt nhưng đối với chúng ta thì xấu hoặc kì dị. Do đó cần phải rộng lượng khi nhận định về tướng pháp.

II. Những tướng tốt của đức Phật:

A/ Ba mươi hai tướng tốt của đức Phật được đề cập, khá nhiều trong kinh, trong Nam tạng cũng như Bắc tạng như: kinh Sơ Đại Bổn Duyên (Trường A Hàm), kinh Tâm Thập Nhị Tướng (Trung A Hàm), kinh Đại Bổn (Trường Bộ), kinh Tướng (Trường Bộ), kinh Tập, kinh Tiểu Bộ... và một số rải rác trong kinh tạng Đại Thừa...

B/ Tham khảo 32 tướng tốt của đức Phật qua các kinh trên, có khá nhiều sự sai khác, có những tướng kinh này có, kinh kia không và ngược lại. Có một số tướng quan điểm khác nhau. Như kinh Sơ Đại Bổn Duyên có tướng chữ "vạn" ở ngực nhưng các kinh khác không có. Kinh Tướng (Trường Bộ) không có tướng nhục kế như hầu hết các kinh khác. Mặt khác, cùng là kinh Nam truyền vẫn có những quan điểm khác nhau, Bắc truyền cũng vậy. Có những tướng sai biệt lệch lạc khá xa như tướng 18 trong Sơ Đại Bổn Duyên là tướng 7 lỗ trong người đều đầy đặn bằng phẳng. Trong kinh Tướng thì nói 7 chỗ trong người, tướng thứ 3 trong Sơ Đại Bổn Duyên nói có màng lưới mỏng giữa kẻ chân tay như chân ngỗng chúa. Nhưng kinh Tam Thập Nhị Tướng thì cho là như chim nhạn. Tạng Pàli kinh Lakkhana thì nói lòng bàn tay bàn chân có chỉ giăng như lưới...

Từ những sai biệt đó chúng ta khó mà xác định kinh nào là nói đúng và đủ 32 tướng, nếu ngây thơ tin vào 32 tướng của riêng một kinh nào thì ta khó mà hình dung nổi hình dáng của đức Phật như thế nào.

C/ Mặc dù gặp những khó khăn như trên, nhưng qua những tướng mà nhiều kinh đều nói giống nhau, qua thực tế hình tướng đức Phật đang lưu truyền, chúng ta có thể rút ra được những tướng tốt của đức Phật như sau:

1. Lòng bàn chân bằng phẳng.
2. Dưới lòng bàn chân có hình bánh xe ngàn căm.
3. Gót chân đầy đặn.
4. Ngón tay, ngón chân thon dài.
5. Tay chân mềm mại.
6. Đứng thẳng tay dài đến gối.
7. Lông màu xanh biếc và xoáy tròn về bên phải.
8. Da mịn màng trơn láng bụi không bám.
9. Da màu vàng như màu vàng y.
10. Tướng mã âm tàng.
11. Bụng thon.
12. Ngực nở nang.
13. thân hình cao lớn.
14. Có đủ 40 cái răng.
15. Răng bằng và đều khít.
16. Răng trắng và bóng.
17. Tiếng nói trong trẻo vang xa.
18. Ngực có chữ "vạn".
19. Vai ngang và đều đặn.
20. Lưỡi dài và rộng.
21. Mắt xanh và đẹp.
22. Có một sợi lông trắng giữa 2 mày xoáy tròn xoay về bên phải.
23. Đỉnh đầu có nhục kế.

Một số tướng tốt ở trên phù hợp với quan điểm tướng tốt của Trung Hoa và Việt Nam. (Một số tướng tốt còn lại có phần sai biệt giữa các kinh, chúng tôi không dẫn ra đây).

III. Ý nghĩa biểu tượng của một số tướng tốt:

Khảo sát về 32 tướng tốt của một bậc đại nhân theo quan điểm Ấn Độ, có khá nhiều loại tướng pháp mang ý nghĩa biểu tượng, có ý nghĩa tướng pháp đích thực. Chính đức Phật cũng sử dụng ý niệm và niềm tin vào tướng tốt của mọi người để truyền đạt lý tưởng "Diệt trừ điều ác, tăng trưởng điều thiện". Các kinh

Lakkhana Sutra, kinh Tam Thập Nhị Tướng, đều có lý giải nguyên nhân, do có công đức gì mà được tướng tốt đó, giảng giải khá chi tiết, ví dụ:

1) Tướng nhục kế (Usnissa): Tướng này là một cục thịt nổi trên đỉnh đầu, do công đức hiếu kính cha mẹ, kính thuận sư trưởng và các bậc trưởng thượng mà được thành tựu. Quan điểm của Đại thừa thì cho rằng tướng này biểu thị cho trí tuệ của Phật, từ tướng nhục kế này còn triển khai thêm tướng phụ là Vô kiến đảnh tướng, là tướng nằm trên đỉnh đầu nhưng không thể thấy được bằng mắt thường, chỉ có tuệ nhãn mới thấy. Theo diễn giải của các nhà Phật học Đại thừa thì dưới cái nhìn của tuệ nhãn, tướng này có hình tướng bánh xa ngàn căm, có nơi nói như hoa sen ngàn cánh, biểu thị cho trí tuệ, qua tướng này có thể phân biệt được công đức tu hành nhiều hay ít.

2) Tướng chữ "vạn" (Svastika): Trong các kinh tạng Pàli không thấy nói tướng chữ "vạn", các bộ A Hàm chỉ có kinh Sơ Đại Bổn Duyên nói đến, có thể tướng này được thêm vào về sau, cho nên không nói do tạo công đức gì mà có. Có 2 quan điểm giải thích về tướng chữ "vạn" như sau:

1. Chữ "vạn" có nghĩa là Kiết tường, là một loại chữ linh thiêng của Ấn Độ, chữ linh này có khả năng đem đến mọi điều tốt lành may mắn (Từ điển PH, ĐTC)

2. Chữ "vạn" biểu thị công đức vô lượng, từ bi vô lượng và trí tuệ vô lượng của Phật. Đó là biểu phù hiệu chứ không phải chữ viết. (TĐ PHVN, TMC). Có lẽ lúc đầu nó là một linh tự, về sau nghĩa gốc của nó biến đổi thành ý nghĩa biểu tượng cho sự viên mãn tâm, trí và đức. Hai tướng này đã trở thành biểu tượng gắn liền với các tượng Phật đang thờ hiện nay, đã được nhân dân hóa.

Ngoài hai tướng trên, một số kinh còn cho rằng đức Phật còn có tướng hào quang tỏa ra chung quanh thân thể khoảng một tầm. Tướng này không thấy nói tới trong các kinh mà chúng tôi đã trích dẫn, mà đề cập trong Luận tạng Pàli Katha-Vatthu.

3) **Tướng lưỡi rộng dài** (Pahutaiivaho hoti) được diễn giải là lưỡi của đức Phật có thể liếm đụng tai được... Tướng này do công đức luôn nói lời chân thật diệu dàng, không thóa mạ người... mà có tướng lưỡi rộng dài. Trong kinh Di Đà có nói "Chư Phật mười phương le lưỡi rộng dài che cả tam thiên Đại Thiên thế giới mà nói lời thành thật rằng..." Do đó tướng lưỡi rộng dài biểu tượng cho tính ngay thật nói năng đúng mức, không xảo trá.

Trên trình bày một số tướng mang tính biểu tượng tiêu biểu, trong phạm vi bài này không thể đề cập nhiều hơn. Tuy nhiên cũng đủ cho ta thấy ngoài các nghĩa thông thường, các tướng tốt còn có ý nghĩa sâu xa hơn và cao đẹp hơn.

IV. Ảnh hưởng và vẻ đẹp hình thể của đức Phật:

Nếu chúng ta bỏ qua một bên tướng tốt có tính cách bất định do các bộ phái ghi nhớ không chính xác, hoặc thêm bớt tùy tiện, bỏ qua một bên các tướng tốt có tính chất biểu tượng tôn giáo và sự tôn sùng của các đệ tử, ta có thể hình dung đức Phật là một đấng nam nhi cao ráo đẹp đẽ, cân đối, oai nghiêm thay đổi thái độ, đón tiếp Ngài nồng hậu, khi Ngài lên tiếng thì mọi người đều bị chinh phục hoàn toàn. Phải nói rằng hình tướng đẹp đẽ của Ngài đã đóng góp rất nhiều trên con đường hoằng hóa. Thanh niêm Vakkali con của một vị trưởng giả, đến nghe Phật thuyết pháp, nhìn thấy thân tướng đẹp đẽ của Ngài, Vakkali không nghe gì cả và chỉ chiêm ngưỡng thân tướng của Phật mà thôi, sau đó xin xuất gia để được gần Phật. Có lần đức Phật buộc Vakkali phải ở cách xa tịnh thất của Ngài, Vakkali buồn rầu, thất vọng và muốn tự tử. Nhân đó đức Phật giảng giải về sự vô thường của xác thân tứ đại, nhờ đó Vakkali giác ngộ. Quần chúng cũng vậy, họ ái mộ và đi theo Ngài không hẳn nhờ vào tài thuyết pháp của Ngài, mà còn nhờ vào thân tướng và phong cách đẹp đẽ siêu tuyệt của Ngài nữa.

V. Kết luận:

32 tướng tốt của đức Phật được các kinh tạng Nam truyền và Bắc truyền nói đến rất phong phú. Điều đó khẳng định nét đặc thù trong đức tánh và đức tướng của đức Phật và cũng đem lại niềm hứng khởi cho các nghệ nhân cũng như các đệ tử về sau. Càng ngày hình ảnh của đức Phật được tái tạo, được tô điểm thêm do lòng kính trọng vô biên của đệ tử, hình ảnh của Ngài dần dần được siêu nhiên hóa. Thời kỳ Phật giáo Đại thừa phát triển, thân tướng của Ngài trở thành đối tượng triết học, hay trở thành biểu tượng của lý tưởng qua thuyết Tam thân Phật: Pháp thân - Báo thân - Ứng thân. Dù cho thân tướng của Ngài được quan niệm như một người thường hay bậc thánh siêu nhiên, thì sự kính ngưỡng, lòng thành tín của con người đối với Ngài không thay đổi. Bởi lẽ ai cũng thấy được rằng giá trị của đức Phật không phải ở thân tướng mà ở sự giải thoát mà giáo lý của Ngài đem lại.

Con đường dẫn đến chân lý đã được mở ra, niềm hạnh phúc, sự giải thoát sẽ đến với những ai nỗ lực vươn tới, qua thực nghiệm chứ không phải qua sắc tướng như kinh Kim Cang đã nói: Nhược dĩ sắc kiến ngã, dĩ âm thanh cầu ngã, thị nhơn hành tà đạo, bất năng kiến Như Lai.

Đừng khinh thường việc lành nhỏ nhặt
vì cho rằng "phước lành sẽ không đến
với ta". "Lời Phật dạy"

Dù nói ngàn ngàn lời.
Nhưng không gì lợi ích.
Tốt hơn nói một câu,
Nghe xong được tịnh lạc.
"Lời Phật dạy"

Dư Hương Mùa Phật Đản

Thiện Anh Lạc

Trong mùa lễ Phật Đản năm nào tại chùa trú xứ ở một thành phố nhỏ miền Bắc Hoa Kỳ, một em bé ngồi gần đã hỏi tôi bằng giọng Việt Nam lơ lớ:

- Cô ơi, rước xe hoa là cái gì vậy ?

Tôi chợt giật mình khi thấy phản ứng của em quá nhanh, vì từ rước xe hoa vừa thoáng lọt vào tai tôi qua lời giáo huấn của Hoà Thượng viện chủ nhân mùa Đản Sinh năm đó. Tôi phân vân khó xử vì không biết phải diễn tả thế nào cho em hiểu đây vì tiếng Việt em không rành. Còn tiếng Anh của Tôi có rành đi nữa cũng khó diễn đạt được cho em thế nào là rước xe hoa nhân mùa Phật Đản, vì Tôi chỉ được thấy duy nhất có một lần trong đời vào khoảng thập niên 60 khi Tôi còn bé, bé lắm.

Câu hỏi đột ngột này của em làm Tôi khó xử, thế là Tôi không còn nhất tâm nghe được hoàn toàn lời pháp nhủ của Hoà Thượng nữa mà đang tìm ra một thí dụ cụ thể để nói cho em bé rõ về xe hoa. À, Tôi nhớ ra rồi, Tôi có thể đem một thí dụ điển hình, ngắn, gọn ra cho em bé hiểu vì ở giữa buổi lễ, không tiện nói nhiều.

Tôi nhỏ nhẹ hỏi em bé:

- Cháu có bao giờ đi xem Christmas Pageant (Đám rước mùa Giáng Sinh) tổ chức vào những ngày cuối năm không ?

- Dạ có, hồi cháu còn nhỏ, cháu được bố mẹ cháu cho đi xem mỗi năm, nhưng sau này thì cháu chỉ xem trong TV.

Tôi nhìn bé cười và nói nho nhỏ:

- Xe hoa mùa Phật Đản cũng giông giống như thế, cũng có xe vận tải trang hoàng rực rỡ, nhưng thay vì rước vào ban ngày như nơi đây thì lại rước vào ban đêm với đèn hoa chớp loè, có Phật Đản Sanh đi bảy bước trên hoa sen, một tay chỉ lên trời, một tay chỉ xuống đất, có cả Hoàng Hậu Ma Gia và các cung nữ ... Có nhiều xe hoa lắm, mỗi xe đều được trang hoàng thật lộng lẫy với những sự tích khác nhau, Tùy theo mỗi năm, và ban tổ chức. Đại khái là vậy vậy đó ...

Cô bé tròn xoe đôi mắt nai tơ ra tưởng tượng những hình ảnh Tôi vừa kể sơ sơ và cảm thấy thích thú nên lại khều Tôi mà hỏi tiếp:

- Cô ơi, thế đức Phật Thích Ca ở trên xe là tượng hay là người thật vậy cô ? Cô kể thêm cho cháu nghe về mùa Phật Đản ở Việt Nam đi cô.

Tôi không dám trả lời em bé nữa vì những người ngồi bên cạnh đã suỵt suỵt và ra hiệu cho chúng tôi im đi để họ còn nghe nhạc và các em thiếu nhi múa dâng hoa đến đức Phật. Tôi biết Tôi có lỗi với họ vì đã bất lịch sự làm ồn nên xin lỗi và thì thào vào tai em bé:

- Lát nữa, đến giờ thọ trai, cháu đến tìm cô ở phòng ăn, cô sẽ nhớ đến đâu thì kể cho cháu nghe đến đó nhé.

Mặt em bé vui hẳn lên và dạ một tiếng nghe thật dễ thương.

Xong lễ, Tôi giữ đúng lời hứa đến phòng ăn tìm em bé, Tôi ngạc nhiên và sững sốt khi thấy một đám em nhỏ ngồi chung với em bé thay vì chỉ một mình em. Thấy Tôi đến, em rất vui và xin phép Tôi:

- Cô ơi, cô kể cho chúng bạn con nghe với nhé, tụi nó nghe con kể cho tụi nó nghe những gì cô kể cho con nghe, tụi nó thích quá nên theo con đến đây chờ nghe cô kể chuyện lễ Phật Đản ở Việt Nam.

Tôi vốn dĩ rất yêu thích con nít nên thấy những đứa bé dễ thương, dễ mến này thì làm sao chối từ được chứ, mặc dù tài kể chuyện của Tôi rất ư là dở và trí nhớ của Tôi về Phật Đản ở quê nhà cũng không có bao nhiêu. Tôi hơi bối rối vì các em bé háo hức muốn nghe mà Tôi thì không nhớ rõ rành mạch vì khi ấy, Tôi còn nhỏ hơn các em bây giờ. Tuy nhiên, nhìn những gương mặt thơ ngây, náo nức Tôi chợt nhớ đến mình ngày xưa ở vào lứa tuổi đó. Tôi bắt đầu kể và giải thích:

- Các cháu có biết Phật giáo là tôn giáo chính của dân tộc Việt Nam, theo Cô được biết qua sự học hỏi thì có khoảng hơn 80 phần trăm dân Việt theo đạo Phật. Vì thế nên mùa lễ Phật Đản tại quê hương mình được tổ chức rất là long trọng và linh đình, nhất là ở miền Trung, nhưng Cô chưa có diễm phúc để được dự lễ tại đấy. Cô chỉ xem rước xe hoa một lần duy nhất trong đời và nhớ mãi đến giờ vì chỉ một lần. Năm ấy, Cô còn rất bé, nhỏ hơn các cháu bây giờ nhưng cũng hiểu biết thế nào là lễ Phật Đản và cũng phấn khởi chờ xem.

Một em bé cắt ngang lời Tôi hỏi:

- Thế Cô xem ở đâu ạ ? Cô có về chùa xem không ?

Tôi cười trả lời em bé:

- Rước xe hoa là rước dọc theo một số đường phố lớn trong đô thành cho tất cả bà con cô bác đều được xem chứ không phải chỉ ở trong chùa. Trước đó, giáo hội Phật giáo đã thông tin trên các hệ thống truyền thanh, truyền hình là những chuyến xe hoa sẽ đi từ chùa nào, đi qua những đường phố nào và về lại chùa nào , Police tức là Cảnh Sát đó, phải làm việc liên tục để ngăn chặn những tuyến đường có xe hoa đi ngang.

Một em bé khác ra chiều lo lắng hỏi Tôi :

- Thế làm sao Cô xem được ? Cô có phải đón xe đến đường nào đó để xem không ạ ?

Tôi cảm động vì em đã quan tâm nên kể tiếp:

- Cô rất là may mắn vì nhà Cô ở có xe hoa đi ngang nên không phải cực nhọc đi đến nơi khác, phải đi sớm dành chỗ và chen lấn.

Cả đám con nít "Ồ" lên một tiếng thú vị.

Tôi tiếp:

- Cô phải chờ mãi cho đến tám chín giờ đêm thì xe hoa mới đi ngang nhà Cô. Ban đầu, Cô đứng tận dưới đường với một đám con nít bạn đợi xem, tụi Cô ngồi bệt dưới đất nói chuyện gẫu với nhau mà chờ. Thế mà khi xe hoa sữa soạn gần đến thì bọn Cô bị người khác lấn trước mặt nên không xem được.

Tụi nhỏ lại tròn xoe đôi mắt "Ồ" lên một tiếng thất vọng vì Tôi không xem được, mặt chảy dài ra thất vọng.

Tôi còn bẩm tính hay trêu ghẹo con nít chưa bỏ nên mới nói vậy cho câu chuyện thêm hấp dẫn, Tôi im lặng vài giây ...Tụi nhỏ lại nóng lòng nên đồng nhau hỏi:

- Rồi sao nữa Cô ?

Tôi kể tiếp:

- Cô tức mình kéo cả đám lên trên lầu, ra lan can xem chứ sao, có nhiều đứa nhỏ đu cả cột đèn mà chờ xem. Xem ở trên lầu tuy không thấy rõ nhưng có còn hơn không.

Cả bọn thở ra nhẹ nhỏm.

Tôi tiếp:

- Xe hoa đến bắt đầu bằng tiếng vỗ tay rầm rộ và những tiếng reo hò của những khán giả ở phố trên. Đại lộ rộng thênh thang nên những chiếc xe chạy chầm chậm rất ø thoải mái, đèn trên xe giăng đủ màu sắc, sáng trưng, nhạc mừng Khánh Đản ca vang rân từ đằng xa. Dẫn đầu đoàn xe là xe Police có nghĩa là Cảnh Sát đó, bảo vệ hộ tống, mở đường, tiếp đến là một chiếc xe du lịch trên mui có hình bàn tay đở bánh xe chuyển Pháp luân như các cháu đã thấy ở chùa mình. Bên dưới là hàng chữ mừng Phật Đản vào năm đó, Cô không nhớ rõ năm nào được viết lên một băng vải dài, và một lá cờ Phật giáo.

Một bé cắt ngang hỏi Tôi:

- Thế xe có kết hoa không cô mà gọi là xe hoa vậy ?

Tôi nhìn em bé, cười thông cảm trả lời:

- Xe hoa không có nghĩa là phải kết hoa mà được trang hoàng lộng lẫy thì tạm gọi là xe hoa. Nhưng sau đó, có nhiều chiếc xe du lịch, taxi được trang hoàng đủ loại hoa vải, hoa giấy, hoa đèn chạy theo, như chào mừng đức Thích Ca Mâu Ni ra đời.

Tiếp theo đoàn xe nhỏ là những chiếc xe vận tải lớn, phía sau mỗi xe đều có hình tượng và người diễn xuất nói về lịch sử Phật Đản, dĩ nhiên là mỗi xe đều có đèn sáng, chớp nhoáng để khán giả xem rõ những màn trình diễn trên xe vận tải.

Xe đầu tiên là cảnh hoàng hậu Ma Gia nằm mộng thấy con voi đâm sáu chiếc ngà vào bụng bà.

Xe thứ hai diễn cảnh hoàng hậu Ma Gia đã có mang thái tử, đang ở bên cạnh vua Tịnh Phạn, cả hai rất đổi vui mừng.

Xe thứ ba là lúc lệnh bà đi về quê mẹ để khai hoa nở nhụy đang dừng lại ở vườn Lâm Tỳ Ni ở tận miền bắc Aán Độ dưới chân núi Hy Mã Lạp để nghỉ ngơi, có rất nhiều cung nữ theo hầu hoàng hậu.

Một em bé cắt ngang Tôi:

- Thưa Cô, khai hoa nở nhụy là gì vậy Cô ?

Tôi cười:

- Có nghĩa là sanh ra em bé đấy. Đó là tiếng văn hoa, tao nhã của chữ Việt.

Em cười:

- Cháu học được thêm một chữ. Dạ cám ơn Cô.

Tôi tiếp:

- Xe thứ tư đặc biệt và quan trọng nhất, diễn lại cảnh hoàng hậu Ma Gia với tay lên hái cành hoa Vô Ưu chợt sanh ra thái tử với bảy bước đi có hoa sen lót chân, một tay chỉ lên trời, một tay chỉ xuống đất. Các chư thiên xung quanh rất mực hoan hỉ rải hoa cúng dường, nhạc trời réo rắt điệu êm êm. Bên hông chiếc xe có câu biểu ngữ :"Thiên thượng, thiên hạ, duy ngã độc tôn".

Sau chiếc xe này, là các xe du lịch nhỏ kết đầy đèn và hoa chạy theo sau, cuối cùng là xe Cảnh Sát hộ tống đi sau rốt . Bà con dưới đường tản mạn ra về, nét mặt vui tươi, hoan hỉ, có nhiều người đi bộ theo xe hoa từ đường này sang đường khác. Đó là chuyện xe hoa mùa Phật Đản năm nào, khi Cô còn bé tí, nhỏ hơn cả các cháu bây giờ.

Cả bọn kể cả Tôi ngồi im re, chẳng nhúc nhích gì để thả tâm hồn còn đọng lại một thoáng hương xưa thời quá khứ, nhất là Tôi. Tâm hồn Tôi chao động mảnh liệt khi nhớ lại những ngày hội tấp nập người qua lại mừng ngày Đản Sanh. Cờ xí Phật Giáo treo ngợp phố, Đài truyền hình, truyền thanh suốt ngày đêm ca những bài Khánh Đản tưng bừng chào đón trước cả tháng. Giờ đây nơi xứ lạ, Tôi chỉ còn tìm lại dư hương ngày cũ qua ngôi chùa trú xứ, qua ngày lễ vào buổi sáng chủ nhật, chỉ có thế thôi.

Một em bé đã lên tiếng kéo Tôi về sự thật:

- Cô ơi, Thiên thượng, thiên hạ, duy ngã độc tôn là nghĩa gì vậy Cô ?

Tôi giật mình trở về thực tại, giải thích:

- Ngã có nghĩa là 'Ta' là 'Tôi', tiếng Anh có nghĩa là 'Self'. Câu này có nghĩa là "trên trời, dưới đất, chỉ có ta là trên hết". Các cháu đừng hiểu lầm đức Từ Phụ của chúng ta tự cao, tự đại, cho là Ngài là trên hết đâu. Nghĩ như thế là đã hiểu lầm Ngài rồi đó. "Ta" ở đây có nghĩa là Phật tánh của mỗi chúng ta đấy, Chỉ có Phật tánh thanh tịnh, rỗng rang, huyền diệu có trong mỗi chúng ta mới là cái độc nhất đáng tôn trọng và quý báu ở trên trời và dưới đất vậy.

Một em bé hỏi Tôi:

- Thưa Cô, Phật tánh là gì vậy Cô ?

Tôi trả lời:

- Cô chỉ tạm giải thích đơn giản cho các cháu hiểu Phật tánh là tánh hiểu biết trong chúng ta và các loài động vật đều phải có. Không có tánh này, mình cũng đồng như gỗ đá, không biết nghe, thấy, ngửi, nếm và không cảm biết nóng lạnh.

Một em khác hỏi Tôi:

- Thế ở Việt Nam Cô có đi chùa vào dịp lễ này không ạ ? Cô kể cho Con nghe nữa đi Cô.

Tôi lại cười, nhìn em và trả lời:

- Cô có theo Bố Mẹ về chùa lễ Phật khi còn nhỏ, nhưng Cô không nhớ vào dịp lễ nào, Phật Đản, Vu Lan hay là Tết Nguyên Đán. Thôi, mình đi lấy thức ăn trưa đi các cháu, Cô cảm thấy đói bụng, nhà bếp dọn gần sạch rồi, pháp xá cũng đã vắng dần, người ta đã dùng trưa xong và ra về gần hết, trể quá rồi các cháu ạ. Mình cùng đi lấy thức ăn một lượt nhé, rồi sẽ vừa ăn, vừa nói chuyện sau.

Các cô bé nho nhỏ, dễ thương đều đồng loạt "Dạ" một tiếng vang rân làm Tôi chợt nhớ lại dư hương mùa Phật Đản năm nào, khi Tôi đồng lứa tuổi với những cô bé này, Tôi đang ở đâu? Và làm gì? .

Danh Sách Phật Tử Cúng Dường Chùa Phước Hậu Mới

Tiếp Theo Bản Tin Phước Hậu Số 73

Cập Nhật ngày 14 tháng 5 năm 2010.
Nếu có gì sai sót, xin qúy vị vui lòng bổ xung

STT	Họ và Tên	Số Tiền
471	Mã Kim Nga	$ 100.00
473	Nguyễn T. Hạnh	$ 120.00
481	Phạm T. Hồng Liễu	$ 30.00
485	Dũng & Liễu	$ 50.00
487	Bùi T. Nhơn	$ 100.00
488	Liêu Duy Khôi	$ 20.00
492	Nguyễn Thảo	$ 50.00
493	Oanh	$ 20.00
494	Trần V. Huệ	$ 50.00
495	Linh	$ 20.00
496	Mai Nữ	$ 50.00
497	JM DLUGI	$ 20.00
498	Liêu Duy Khôi	$ 20.00
500	Hậu & Uyên	$ 100.00
501	Tùng & Trang	$ 50.00
502	Trần Trung Hợp	$ 100.00
504	Mã Kim Ngân	$ 100.00
505	Võ Tấn Thục	$ 50.00
506	Trần	$ 20.00
508	Lâm Tỷ	$ 50.00
511	Trần Minh Tấn (hộp tiết kiệm)	$ 717.63
514	Vũ Thiện Thuật	$ 50.00
515	Huỳnh Wilson	$ 50.00
516	Hồ Đắc Lan Hương	$ 50.00
517	Hồ Thị Sen	$ 20.00
521	Tiền Chúng Sanh	$ 218.70
522	Nguyễn Thị Mỹ	$ 100.00
523	Võ Thành Nhân	$ 50.00
527	Lê Tùng	$ 100.00
528	Lưu Minh Trang	$ 20.00
529	Lê Hồng H. Trần (bán rau)	$ 63.00
540	Bùi Tần	$ 500.00
541	Kim Thoa	$ 900.00
547	Nguyễn T. Dung	$ 100.00
548	Nguyễn V. Tâm	$ 500.00
549	Lưu Minh Trang	$ 40.00
551	Lê Hồng H. Trần (bán rau)	$ 77.00
557	Tiền bán rau	$ 123.00
558	Trương Thị Thu (hộp tiết kiệm)	$ 127.39
573	Minh Đạt & Diệu Phượng	$ 50.00
578	Lê Kim Anh	$ 100.00
586	Phật tử Chùa P.H.	$ 5.00
590	Nguyễn T. Kim Ngọc	$ 50.00
591	Nguyễn Đình Ba	$ 50.00
594	Mai Thị Vĩnh	$ 50.00
596	Trần Trung Hợp (hộp tiết kiệm)	$ 225.00
598	Thanh & Hảo	$ 100.00
599	Hoàng Anh + Hoàng Ly + Hoàng Ân (hộp t.k.)	$ 117.00

Danh Sách Phật Tử Cúng Dường Hàng Tháng Xây Dựng Chùa Phước Hậu Mới

Nhập từ tháng 6 năm 2008 đến nay

Cập Nhật ngày 14 tháng 5 năm 2010

Nếu có gì sai sót, xin qúy vị vui lòng bổ xung thêm.

STT	Họ Tên	Số Tiền Hàng Tháng	Từ tháng/năm đến tháng/năm
1	Mai Xuân Tự	$ 100.00	Từ 6/08 đến 10/09
2	Mai Lễ + Nguyễn T. Gái	$ 20.00	Từ 6/08 đến 6/11
3	Trần Đ. Thừa + Nhung	$ 100.00	Từ 6/08 đến 3/09
4	Trần N Vinh + Nhớ	$ 100.00	Từ 6/08 đến 5/09
5	Nhu + Trí + Lynn	$ 60.00	Từ 6/08 đến 9/09
6	Hồ Thị Hoàng Anh	$ 10.00	Từ 6/08 đến 10/09
7	Đạt + Đạo Nguyễn	$ 20.00	Từ 6/08 đến 7/09
8	Tiên + Trang Mai	$ 20.00	Từ 6/08 đến 5/09
9	Lê Triền & Anh Vân	$ 100.00	Từ 6/08 đến 12/08
10	Lê Kyle	$ 10.00	Từ 6/08 đến 12/08
11	Nguyễn Tuyết Phượng	$ 20.00	Từ 6/08 đến 7/09
12	Nguyễn T. Thanh Hà	$ 20.00	Từ 6/08 đến 9/10
13	Chúc Từ	$ 50.00	Từ 6/08 đến 10/08
14	Chi + Thanh	$ 50.00	Từ 6/08 đến 10/08
15	Ngô Tuyết Nga	$ 50.00	Từ 6/08 đến 10/08
16	Đặng Hoàn Hảo	$ 50.00	Từ 6/08 đến 7/08
17	Lê Todd	$ 10.00	Từ 6/08 đến 12/08
18	Lê V. Kế	$ 50.00	Từ 6/08 đến 12/09
19	Nguyễn T. Hà	$ 50.00	Từ 6/08 đến 9/09
20	Dan + Lori	$ 50.00	Từ 6/08 đến 10/08

Danh Sách Phật Tử Cúng Dường Hàng Tháng Xây Dựng Chùa Phước Hậu Mới

Nhập từ tháng 6 năm 2008 đến nay

Cập Nhật ngày 14 tháng 5 năm 2010

Nếu có gì sai sót, xin qúy vị vui lòng bổ xung thêm.

STT	Họ Tên	Số Tiền Hàng Tháng	Từ tháng/năm đến tháng/năm
21	Nguyễn Anh Tuấn	$ 100.00	Từ 6/08 đến 3/09
22	Nguyễn Rô	$ 20.00	Từ 6/08 đến 10/08
23	Phạm Minh Trí	$ 10.00	Từ 6/08 đến 4/10
24	Phạm Mỹ Linh	$ 10.00	Từ 6/08 đến 4/10
25	Trần T. Thanh	$ 10.00	Từ 6/08 đến 4/09
26	Phương + Loan + Philip + Mỹ	$ 10.00	Từ 6/08 đến 4/09
27	Đinh Sơn + Võ Diane	$ 50.00	Từ 6/08 đến 12/08
28	Nguyễn Hữu Tài	$ 10.00	Từ 6/08 đến 12/08
29	Nguyễn Vina	$ 20.00	Từ 6/08 đến 4/10
30	Đặng Vivian	$ 10.00	Từ 6/08 đến 9/08
31	Bình S. Thòng	$ 50.00	Từ 6/08 đến 8/09
32	Trần Nguyên Hùng	$ 10.00	Từ 6/08 đến 4/10
33	Trần Minh Tấn	$ 100.00	Từ 6/08 đến 9/09
34	Châu Lệ Hoa	$ 50.00	Từ 6/08 đến 2/10
35	Nguyễn V. Trí	$ 10.00	Từ 6/08 đến 12/08
36	Nguyễn Thị Rê	$ 20.00	Từ 6/08 đến 1/09
37	Lê Hồng H. Trần	$ 150.00	Từ 6/08 đến 2/10
38	Nguyễn Thống	$ 20.00	Từ 6/08 đến 11/08
39	Trần Thị Út	$ 20.00	Từ 6/08 đến 7/09
40	Lê K. Uyên	$ 20.00	Từ 6/08 đến 5/09
41	Nguyễn Cẩm Tú	$ 20.00	Từ 6/08 đến 8/08
42	Nguyễn V. Phục	$ 20.00	Từ 6/08 đến 3/09
43	Phạm Vân	$ 20.00	Từ 6/08 đến 10/08
44	Huỳnh A. Thơ	$ 20.00	Từ 6/08 đến 7/08
45	Trương N. Hằng	$ 20.00	Từ 6/08 đến 8/08
46	Trần Hạnh	$ 20.00	Từ 6/08 đến 10/08
47	Hoàng Xuân	$ 20.00	Từ 6/08 đến 2/09
48	Hoàng Phi Yến	$ 20.00	Từ 6,11/08 đến 12/08
49	Phạm Thắm	$ 20.00	Từ 6/08 đến 3/09
50	Nguyễn T. Diệu Huyền	$ 10.00	Từ 6/08 đến 2/10
51	Văn T. T. Nga & Cát Tiên	$ 20.00	Từ 9/08 đến 9/09
52	Lê Kyle	$ 10.00	Từ 6/08 đến 12/08
53	Lê Melissa	$ 5.00	Từ 6/08 đến 12/08
54	Đặng H. Hoanh & Trần Hương	$ 50.00	Từ 10/08 đến 12/08
55	Nguyễn Thị Kim Thủy	$ 20.00	Từ 6/08 đến 1/09
56	Nguyễn T. Thanh Hậu	$ 20.00	Từ 6/08 đến 5/09
57	Nguyễn Tấn Bảo Ân	$ 5.00	Từ 12/08 đến 5/09
58	Trần Như Mai	$ 20.00	Từ 4/09 đến 6/09
59	Tân Trần Huyền Trang	$ 100.00	Từ 10/09 đến 12/09
60	Lê Chí Sự	$ 30.00	Từ 1/10 đến 3/10

Hình Ảnh Sinh Hoạt Chùa Phước Hậu

CHÙA PHƯỚC HẬU
Buddhist Temple of
Milwaukee

Phương Cách Dạy Phật Pháp cho Trẻ Em

Tác Giả: Dr. Helmuth Kalr
Người dịch: Thích Minh Diệu

Trong bài viết này tôi chỉ có thể đưa ra một phác họa nhỏ của Giáo dục Phật giáo. Thực tế mỗi phần tiêu đề cần có một bài tham khảo cho chính nó. Tôi hy vọng tôi đã làm đúng trong việc chỉ ra cho cha mẹ phật tử những nguy hiểm về sự thờ ơ không giáo dục cho con em của họ.

Vấn đề nan giải

Vấn đề khó khăn mang ý nghĩa trong trường hợp đặc biệt: " làm thế nào để những cha mẹ phật tử có thể dạy tốt lời dạy của Phật giáo cho con em của họ? Các bậc cha mẹ rất hiếm khi có cơ hội dạy giáo lý cho những trẻ em khác, huống chi là những trẻ em không phải gia đình phật tử.

Vì tôi không muốn lý thuyết hóa, tôi chỉ nói kinh nghiệm thực tế trong khi dạy con cái chúng tôi và cũng như trẻ em Phương tây nói chung. Điều đáng chú ý hơn nữa đã được phơi bày ở một tín đồ đạo Cơ đốc hoặc môi trường vật chất, và vì vậy một đứa trẻ phương tây đang ở trong một nhu cầu của sự giáo dục Phật giáo được quan sát cẩn thận.

Trong một quốc gia Phật giáo, được thấm nhuần truyền thống Phật giáo qua nhiều thế kỷ, sự giáo dục của một trẻ em Phật giáo trong một nước như vầy có nhiều dễ dàng hơn. Trong một môi trường thích hợp như vậy một hệ thống giáo dục Phật giáo tốt và có hiệu quả có thể đã phát triển.

Nhưng cho dù nó đã phát triển, nó sẽ có một sự sai lầm lớn cho chúng ta, khi những người Phương tây, để đối phó với phương cách giáo dục trẻ em mà không có sự quán sát kỹ lưỡng. Chúng ta hoàn toàn sống trong những điều kiện khác nhau và vì vậy chúng ta không thể sử dụng vấn đề quan trọng này như sự giáo dục Phật giáo là lối giáo dục rất vi tế và nhẹ nhàng.

Vị Thầy vĩ đại của chúng ta, Đức phật chính Ngài đã dạy chúng ta nhìn vào chính chúng ta, kiểm tra và rút ra những nhận xét tự chính mình, và không tin một cách mù quáng vào những người khác. Chẳng hạn như mỗi người phải tự tu tập để tự giải thoát, cũng vậy chúng ta phải phát triển một hệ thống giáo dục Phật giáo thích hợp cho những điều kiện Phương tây.

Đương nhiên bất cứ những đề nghị hoặc góp ý của những quốc gia khác có thể đóng góp sẽ được chấp nhận với lòng biết ơn. Chúng ta hy vọng đón nhận nhiều lời đề nghị như vầy và lắng nghe những kinh nghiệm từ những người khác.

SỰ NOI GƯƠNG

Chương trình giáo dục tùy thuộc vào lứa tuổi của trẻ em. Những cha mẹ gương mẫu là phần quan trọng nhất của bất kỳ sự giáo dục nào và nếu cha mẹ sống phù hợp với giáo pháp thì vấn đề này sẽ là sự hướng dẫn chuẩn xác nhất cho trẻ em, cho bất cứ độ tuổi nào.

Trẻ em phát triển khả năng quán sát đến một cấp độ cao và sự bắt chước làm theo là một yếu tố quan trọng đối với chúng nó.

Chúng ta không nên bỏ qua yếu tố này. Mọi thứ tùy thuộc vào khả năng cha mẹ am hiểu giáo pháp và ứng dụng trong đời sống của họ, trong sự tạo ra một lối sống theo Phật giáo, và không chỉ theo lối nói ngoài môi mà không thực hành.

SỰ HỖ TRỢ BÊN NGOÀI

Cùng với sự noi gương, những nhân tố bên ngoài đóng một vai trò rất quan trọng trong thời thơ ấu của trẻ em. Vì vậy, không có một gia đình người Phật tử nào mà không có một hình tượng Đức phật, hoặc tối thiểu một bức tranh của một Bậc Giác ngộ.

Một ý kiến tốt là mỗi trẻ em nên có một hình tượng Đức Phật nho nhỏ, để trước hình tượng này các em có thể dâng cúng hoa tươi, hương trầm và ánh sáng theo qui định (ở Ấn độ ánh sáng là những ngọn đèn bằng dầu dừa nhỏ, đôi khi bằng hình thức giấy màu, có khi ánh sáng của đèn cầy (đèn sáp).

Nhưng vấn đề cốt yếu là chúng ta phải biết rằng trẻ em không phải chỉ biết thờ cúng hình tượng, nhưng để đảnh lễ tôn kính Đức Phật như một Vị Thầy vĩ đại nhất của nhân loại. Vì vậy, mặc dù chúng ta không nên phát triển bất cứ hệ thống nào của những lễ nghi, chúng ta không nên quên đi một vấn đề rằng, chẳng hạn một buổi lễ kỷ niệm đơn giản sẽ mang đạo Phật đến gần hơn trong tâm thức của trẻ em.

Đối với những nghi lễ cho Phật tử trưởng thành sẽ thêm trói buộc hơn là ích lợi, trong một chừng mực nào đó những lễ nghi có khuynh hướng làm cho chúng ta nghĩ rằng chúng ta đã thành tựu điều gì đó duy chỉ bằng sự hành trì của những lễ nghi.

Mặc dù những yếu tố triết lý của Đạo Phật cốt yếu cho người trưởng thành thì hầu như quá sâu sắc nên trẻ em không thể lãnh hội được.

Nhưng khi những yếu tố bên ngoài trợ giúp cho trẻ em chúng ta hướng đến lối sống Phật giáo chúng ta có thể sử dụng một số nghi lễ đơn giản. Trẻ em thích cái đẹp bị nhãn quan kích thích và sự dâng cúng theo định kỳ về hoa tươi, hương trầm, đèn sáng, giúp trẻ em phát triển những thói quen tốt như sự tôn trọng và kính ngưỡng.

SỰ SỬ DỤNG NHỮNG LỄ HỘI

Trẻ em luôn luôn vui thích những lễ hội, và từ trước cho đến bây giờ trẻ em ngoại đạo có rất nhiều lễ hội, trẻ em Phật giáo có thể được phép tham gia ngày lễ Uposatha (ngày tăng trưởng sự thanh tịnh, ngày chư Tỳ Kheo tụng giới bổn) một lần hoặc hai lần mỗi tháng.

Ngày trưởng tịnh này nên tạo ra khác hơn với những ngày thường, khác hơn ngay cả đối với ngày chủ nhật thông thường. Vì không thể luôn luôn sử dụng ngày đầu tháng (trăng non) hoặc này trăng tròn trong những quốc gia phương tây, các bậc cha mẹ có thể chọn ngày chủ nhật gần với ngày Uposatha nhất và sử dụng ngày đó như là một ngày lễ.

Vào ngày này phải dừng lại mọi công việc thường ngày để dành thời giờ cho ngày lễ Uposatha này, và mỗi người phải nên nghiêm túc giữ giới. Các bậc cha mẹ nên dạy con em của họ Giáo lý hoặc sự suy tư nhận thức của họ về giáo pháp. Ở đây làm thế nào để vấn đề này có thể thực hiện một cách tốt đẹp?

Như đã chỉ ra trước đây, điều này tùy thuộc vào lứa tuổi của trẻ em. Trong bài viết này tôi sẽ nói về những trẻ em ở độ mười tuổi, như hai đứa con trai của tôi bây giờ vào độ tuổi này. Các bậc cha mẹ có con tuổi nhỏ hơn có thể đơn giản hơn một số vấn đề để dạy con em mình và các bậc cha mẹ có con em ở độ tuổi lớn hơn mười có thể giảng giải Giáo lý ở cấp độ sâu hơn một tí.

Thông thường tùy thuộc vào khả năng của trẻ em và

những năng khiếu tiếp thu của các em. (một bản phiên dịch của Kinh Pháp Cú và những sưu tập nhỏ như "Những đóa hoa sen " (the Lotus Blossoms) của Tỳ Kheo Silacara sẽ gây nên những nguồn cảm hứng từ đó tạo ra sự chú ý cho các em.)

Tuần tự bố mẹ có thể đọc một trong những truyện cổ Phật giáo hoặc một câu chuyện nào đó rút ra từ Jatakas, những câu chuyện tái sanh của Đức Phật. Không có lý nào những câu chuyện hay như vậy lại bị lãng quên vì tính chất đạo đức của câu chuyện được nhấn mạnh và những yếu tố phi đạo đức được giảng giải một cách cẩn thận và thích hợp.

Từ khi những trẻ em phải học quá nhiều về thần thoại Hy Lạp ở trường học và những cuộc chiến thô bạo giữa Các vị Thần Hy Lạp với những vị thần khác, tại sao chúng ta lại phải tránh không kể cho con em chúng ta những câu chuyện tiền thân (Jatakas)?

Những câu chuyện này sẽ giới thiệu cho các em về cách suy tư của người Ấn Độ và những khái niệm của nghiệp và sự tái sanh sẽ thấy một khung cảnh thiên nhiên trong tâm thức các em.

Và từ đó một sự hiểu biết về nghiệp và sự tái sanh đòi hỏi tối thiểu về sự phân tích bằng tri thức, những quan điểm có thể được giảng dạy ngay cả cho trẻ em. Thực tế, toàn bộ giáo lý Đức phật có thể dạy cho trẻ em chỉ khi nào chúng ta có thể trình bày giáo lý trong phương thức thích hợp.

Tránh không giảng dạy cho trẻ em về giáo lý của Đức Phật là một sai lầm lớn, và một điều không thích hợp là một số phật tử đặt nặng vào vấn đề như sự ăn chay, trong khi đó lại quên đi không hướng dẫn cho con em họ một sự giáo dục Phật giáo .

GIÁO DỤC PHẬT GIÁO, MỘT TRÁCH NHIỆM

Ở bất cứ tôn giáo khác, giáo dục trẻ em trong đó niềm tin biểu hiện rõ nhất và chiếm một vị trí vượt trội. Vì thế, tại sao niềm tin này ngược lại với Phật giáo? Điều này có thể trả lời rằng Đạo Phật mang tính triết lý hơn là tính tôn giáo. Nhưng có phải không Đạo Phật cũng là một phương cách sống? Và chỉ có phương cách sống này mà chúng ta phải trao ttruyền cho con em chúng ta.

Nếu vị trí của Phật giáo trong thế giới hiện đại không được ưu thế như nó đã có vào thời trước đây, điều này xảy ra là vì chúng ta đã sao lãng vấn đề giáo dục cho con em chúng ta. Vấn đề tôi đặc biệt nhấn mạnh trong bài viết này là vấn đề một sự giáo dục Phật giáo ở các nước phương tây có thể thực thi, và từ đó nó có thể được tiến hành và nó phải được tiến hành.

Tôi biết rõ ràng rằng chúng ta cách xa sự thiết lập của một hệ thống giáo dục Phật giáo, vấn đề này đã được bàn thảo ở nhiều nước Phật giáo.

Nhưng có một lý do khác tại sao chúng ta phải cố gắng thành lập tính thiết thực của giáo dục Phật giáo. Ở các quốc gia phương đông (thuộc châu á) một Phật tử gia nhập vào tăng đoàn, không chỉ "tu tập để tự giải thoát cho chính mình" mà còn phải duy trì truyền trao Chánh Pháp".

Trong khi ở hầu hết các quốc gia phương tây, không có những phái đoàn truyền giáo được thành lập của Phật giáo từ Phương đông, chúng ta những người phật tử tại gia ở phương tây phải thi hành sứ mạng "Như Lai Sứ Giả" trong sự trao truyền chánh pháp ở đây.

Để dạy đạo phật cho con em chúng ta là một phần của trách nhiệm truyền giáo đó. Sẽ không công bằng khi cho rằng những quốc gia phương đông có trách nhiệm không truyền trao cho chúng ta giáo dục Phật giáo. Điều này có nghĩa rằng đợi cho đến khi nào những đoàn truyền giáo như vậy đã được thành lập không chỉ ở tất cả các quốc gia phương tây mà còn học tất cả ngôn ngữ phương tây và thấu hiểu những tính cách riêng biệt của người Phương tây. Đến lúc đó chúng ta phải giúp với tận lực, để có một phương tiện truyền giáo hữu hiệu nhất mà chúng ta có thể.

LỊCH SỬ PHẬT GIÁO

Thêm vào những câu chuyện Jatakas đã đề cập ở trên, chúng ta nên kể cho con em chúng ta về đời sống của người dân trong thời của Đức Phật, bối cảnh xã hội thời đó, nền tảng lịch sử của Phật giáo nguyên thủy, tổng quán về lịch sử Phật giáo, và làm thế nào " Bánh xe Chánh pháp" đã chuyển đến toàn bộ Ấn Độ và các quốc gia khác.

SỰ GIẢI THÍCH GIÁO PHÁP

Trong khi sự phát triển nhận thức về những giáo lý của Đạo Phật, tâm thức của trẻ em sẽ tuần tự phát triển vào lĩnh vực tinh thần của giáo pháp.

Từ đó các bậc cha mẹ có thể đọc một số bài kinh dễ hiểu cho con em, chẳng hạn như những bài kinh liên quan đến năm giới và những điều mà một người Phật Tử tại gia phải làm và không nên làm, chi tiết hơn những bài kinh trong Tăng chi Bộ kinh (Anguttara), "phần nói về người tại gia".

Tất cả những điều này trong giới hạn sự hiểu biết của trẻ em, thêm vào đó, một số bài kệ dễ hiểu từ kinh Pháp cú có thể được đọc:

"Tất cả mọi người ai cũng sợ trước những hình phạt, tất cả ai cũng sợ chết.

So sánh những người khác với chúng ta, vì vậy đừng giết cũng đừng bảo người giết. (PC. 129)

Tránh xa tất cả những điều ác, thực hành tất cả những điều lành,

Thanh lọc tư tưởng của chúng ta- đây là lời dạy của chư Phật." (PC. 183)

Đạo Phật không phải quá phức tạp như một số các bạn thường nghĩ, và hơn nữa chúng ta có quyền để sát định rằng một đứa trẻ của gia đình phật tử đã có những tác nghiệp tạo ra căn cứ vào đó đứa bé được sanh ra trong một gia đình tương ứng với nghiệp của chúng đã tạo ra, và vì thế trong mỗi trường hợp nên được đưa ra một phương cách giáo dục Phật giáo.

HỌC THUỘC LÒNG

Khi trẻ em học thuộc lòng những bài học một cách dễ dàng chúng ta có thể cho chúng học năm giới và qui y tam bảo, có thể ngay cả bằng tiếng Pali. Đó là ý kiến tốt cho những trẻ em học thuộc lòng một số bài kệ trong Kinh Pháp Cú bằng tiếng mẹ đẻ của chúng, chẳng hạn như những bài kệ:

" nó chê tôi, đánh tôi, quản thúc tôi, cướp tôi- ai ôm ấp những suy tư sân hận như vầy sẽ không bao giờ giải nguôi" (PC. 3, và hai bài kệ sau đây)

"đây là một qui luật từ ngàn xưa- không chỉ là một qui luật của hôm nay – chúng chê trách ai ngồi im lặng, chúng chê trách ai nói nhiều, chúng còn chê trách ngay cả ai ít nói."

"không có ai trên thế gian này tránh khỏi những lời chê trách. (PC. 227-cũng PC.228)"

PC. 129 (đã trích) và bốn bài kệ theo sau.

Một đứa trẻ càng thuộc nhiều kinh điển Pali thì nó càng tăng trưởng lợi ích từ nguồn kiến thức này khi nó có thể hiểu ý nghĩa sâu hơn. Điều này không có nghĩa rằng một đứa trẻ phải học những câu mà nó không hề hiểu gì về ý nghĩa của chúng, nhưng sự hiểu biết về những điều đơn giản như đã nói ở trên sẽ lập thế đứng cho đứa bé vững vàng khi em trưởng thành... (xin xem tiếp kỳ sau)

MƯỜI HAI CÁCH TẠO NGHIỆP TỐT

Cư Sĩ Lillian Too - Thích Nguyên Tạng dịch

Theo giáo lý nhà Phật, luật nhân quả được giải thích rằng mỗi sự việc xảy ra sẽ có một sự kiện khác đi theo sau đó. Hệ quả xảy ra có an lạc, hạnh phúc hay khổ đau, khó chịu, có lợi hay có hại cho người khác và cho chính mình, tất cả đều tùy thuộc vào nguyên nhân ban đầu của hành động đó. Luật nhân quả dạy rằng gieo gió sẽ gặp bão, trồng cam sẽ được quả ngọt, trồng chanh ắt phải hái trái chua, đem niềm vui đến cho người, mình sẽ được hạnh phúc, gây khổ đau cho người, mình sẽ chịu sự bất hạnh. Người ta không thể thoát khỏi nghiệp quả của mình một khi chính mình đã gây tạo. Có nhiều cách tạo ra nghiệp tốt để hóa giải đi những nghiệp xấu mà chính mình đã cố ý hay vô tình gây ra trước đó. Bài viết này xin cống hiến 12 cách mà bạn có thể làm được ngay trong kiếp này để đời sống của bạn thay đổi.

1/ Hãy lấy từ bi làm tôn giáo của mình:

Tạo nghiệp tốt không có nghĩa là theo tôn giáo hay mộ đạo. Người ta không cần phải là một tín đồ Phật Giáo hay thuộc về một tín ngưỡng nào đó để có thể tạo nghiệp tốt. Con người chỉ cần thể hiện thái độ tử tế ân cần với người khác. Như Đức Đạt Lai Lạt Ma thường nhắc nhở " Tôn giáo của tôi là lòng từ bi", như vậy đã tạo nghiệp tốt rồi, không phải chỉ tử tế với người khác trong chốc lát mà phải luôn luôn, suốt cuộc đời của mình, trong mọi phương diện của đời sống, trong mọi mối liên hệ, trong mỗi công việc làm, trong tất cả những giao tiếp; khi chúng ta tiếp cận một việc gì mình làm, được thể hiện tấm lòng từ bi, thì khi đó chúng ta đang tạo nghiệp tốt, và đó là loại nghiệp tốt tạo ra một hệ quả mà tất cả mọi người khác đều tử tế với mình. Đó là phương cách chắc chắn nhất để gây dựng một cuộc đời mà trong đó những phiền não khổ đau sẽ tiêu tan.

2/ Trì chú:

Trì chú là việc làm cơ bản và dễ nhất cho một hành giả tu theo Mật Tông để bắt đầu đi trên con đường mở ra những chân trời mới cho tâm trí. Trước hết trì chú là cách thức mạnh nhất để thanh lọc những ác nghiệp mà chúng ta đã mang tới trong thế gian này với mình từ quá khứ. Nghiệp quả xấu vẫn còn ở trong thần thức của mỗi người, giòng tâm thức mà chúng ta mang theo từ kiếp sống quá khứ. Chúng ta hãy bắt đầu với thần chú nổi tiếng nhất thế giới, đó là tâm chú của Bồ Tát Quán Thế Âm " Án Ma Ni Bát Di Hồng" (Om Mani Padme Hum). Khi trì thần chú này, hãy tập trung vào âm thanh của chú và để âm thanh thâm nhập vào tận tâm thức của mình. Luôn luôn trì chú với ý tưởng mang lợi ích đến cho người khác. Không bao lâu sau đó, chúng ta sẽ thấy kết quả với những lợi ích tuyệt vời thâm nhập qua tâm thức của mình. Chúng ta sẽ sớm cảm thấy mình trở nên dễ thương hơn, khoan dung hơn, bớt bối rối hơn và trở nên bình tĩnh hơn. Nhiều vị Lạt Ma cao cấp nói rằng trì thần chú " Án Ma Ni Bát Di Hồng" có thể đưa chúng ta đến giác ngộ. Đây là một trong những thần chú có nhiều oai lực nhất mà chúng ta có thể hành trì hằng ngày.

3/ Niệm Phật:

Một cách thức mạnh mẽ không ngờ để giải trừ những ác nghiệp là niệm danh hiệu Phật và lễ Phật sám hối. Trong khi niệm Phật chúng ta phát khởi ý nghĩ sám hối về những nghiệp xấu đã tạo ra trong những kiếp trước và ngay trong kiếp sống này. Niệm Phật thành tâm, nhờ tha lực của chư Phật cùng với sự tự lực của bản thân sẽ giúp cho những bất thiện nghiệp của chúng ta tiêu tan dần theo năm tháng. Chúng ta phát tâm quy ngưỡng Phật, tôn kính Phật, lễ Phật và niệm danh hiệu Phật là pháp tu phổ thông để tội diệt phước sanh, là một phương pháp rất mạnh mẽ để hóa giải những chướng ngại gây ra phiền não khổ đau cho chúng ta trong đời sống này.

4/ Thực hành thiền quán:

Mấy năm trước khi gặp Thầy Bổn Sư của tôi là Lạt Ma Zopa (lãnh đạo tối cao của Hội Bảo Tồn Truyền Thống PG Đại Thừa, fpmt.org), tôi thỉnh ngài hướng dẫn tôi ngồi thiền, tôi trình với ngài rằng " lúc nào con cũng cảm thấy u uất trong lòng , xin Thầy hướng dẫn con tập thiền để tâm con được an tĩnh". Thầy Zopa cười nhẹ và nói " tham thiền là một pháp tu tuyệt vời. Thiền không phải chỉ để tâm trí an tĩnh thôi đâu, mà thiền còn có mục đích cao hơn nữa con ạ". Ngài vắn tắt giải thích rằng, thiền định hay sự phát triển tâm linh, hay sự quán chiếu về khổ đau, vô thường và vô ngã. Tham thiền là cách làm cho tinh thần tập trung, thanh thản và trong suốt như một dòng sông nước trong mà người ta có thể nhìn thấy tận đáy, từ đó ý thức biết được sự thể nghiệm về giải thoát và giác ngộ. Tham thiền cũng là quá trình tập trung và thấm nhập nhờ đó mà tâm chúng ta được an tĩnh và nhất tâm bất loạn, rồi đi đến giác ngộ. Nên hiểu rằng Thiền là sự nhận chân ra một năng lực tâm linh mới để có thể phán đoán sự vật trên một quan điểm mới, với mục đích là dứt khoát lật đổ ngôi nhà giả tạm mà mình đang có để dựng lên cái khác trên một nền móng hoàn toàn mới. Mái nhà cũ gọi là vô minh khổ đau, và ngôi nhà mới được gọi là giác ngộ giải thoát. Đó là đích đến của mọi hành giả tu theo Đạo Phật. Về căn bản, hành giả ngồi trên một tấm nệm với hai chân khoanh lại, lưng thẳng, hai mắt hé mở, nhìn khoảng một thước về phía trước, và bắt đầu thở đều hòa. Suy ngẫm và tập trung vào lý do hành thiền, động cơ ngồi thiền của mình, đó là phát tâm làm lợi ích cho chúng sanh. Xem động lực vị tha này là nền móng của việc tham thiền. Từ đó trở đi hành giả có thể quán tưởng về bất cứ một đề mục nào liên quan đến việc phát triển sự hiểu biết về đời sống của mình. Khi quán tưởng như vậy, hành giả nhẹ nhàng suy ngẫm về sự quý báu của đời người và sự may mắn là mình đã được sanh ra làm người, được sống, được gặp chánh pháp như hôm nay. Hành giả sẽ nhận

thức rằng chỉ riêng việc sinh ra làm người đã là một may mắn rồi, vì mình có khả năng phân biệt, hiểu biết và suy nghiệm nghĩa lý sâu xa của Phật lý, để rồi biết tu tập để giải thoát vòng sinh tử khổ đau.

5/ Nhường đường khi lái xe:

Đã không ít tai nạn chết người xảy ra khi người lái xe giành đường, do vậy khi người Phật tử chạy xe trên đường phải giữ chánh niệm và biết rằng đây cũng là cơ hội cho ta tạo nghiệp tốt. Nhường đường cho người khác là chúng ta chạy chậm lại khi có người muốn vượt lên trước mình, dằn cảm giác khó chịu xuống hay không bóp kèn khi có người quẹo xe ẩu hoặc thậm chí đụng phải xe của mình. Những phiền não như vậy trong việc giao thông là những cơ hội cho ta đào luyện tâm trí với một nụ cười hoan hỷ trong bình tĩnh. Chúng ta cũng có thể nhường đường cho người khác ngay cả khi mình có quyền ưu tiên. Khi không có ý tưởng xem con đường là nơi tranh chấp giữa mình và những người lái xe khác, việc giao thông của chúng ta sẽ thú vị hơn nhiều và mỗi lần nhường đường cho người nào, chúng ta sẽ rất vui lòng vì biết rằng việc kềm chế tánh dễ nổi nóng của mình và đây cũng là một cách để tạo nghiệp tốt mà kết quả có về sau là đời sống của mình luôn gặp mọi sự hanh thông và may mắn.

6/ Dành phần thắng cho người khác và chấp nhận thua thiệt:

Khi nhường nhịn người khác, chúng ta nhiếp phục được sự tự ái của mình, và không thể để cho tự ngã của mình nghĩ đến những điều vị kỷ. Khi chấp nhận thua thiệt, sẽ là cơ hội cho ta diệt trừ tính kiêu ngạo. Pháp tu đặc biệt hữu dụng khi hoạt động trong thế gian vật chất hay trong cách cư xử với người khác trong công việc. Khi làm việc gì quan trọng hay phải làm xong một việc nào đó trước thời hạn, sự căng thẳng thường phát sinh giữa mình và người khác, và đó là lúc người ta nghĩ đến ảo tưởng thắng và thua, được và mất. Hãy xem đó là những cơ hội tạo nghiệp tốt. Tôi nhớ có những lần tôi đã tranh luận một cách nóng nẩy chỉ để biện minh cho quan điểm của mình, để rồi rốt cuộc tôi nhận ra rằng mình đã không chỉ gây ra phiền não cho mình mà còn làm cho người khác bực mình, khó chịu nữa. Chỉ khi gặp được Lama Zopa và được học Phật, tôi mới học được phương cách đối trị tính háo thắng của mình. Tôi đã khám phá tính chất giải thoát của sự chịu thua thiệt, sự buông bỏ và sự không bị trói buộc vào tham vọng chiến thắng. Đó là lúc tôi nhận ra là mình đã cảm thấy an lạc nhiều hơn mỗi khi chấp nhận thua thiệt, nhường phần thắng cho người khác. Hành vi đầu hàng trước ý kiến hay quan điểm của người khác không phải là trốn tránh thảo luận, mà là một lối đồng ý với nhau rằng chúng ta không đồng ý kiến, và đồng thời vẫn tiếp tục ủng hộ và giúp đỡ nhau. Khi làm như vậy, chúng ta đang tạo nghiệp tốt và tất nhiên bạn sẽ nhận được nhiều sự hỗ trợ tương tự của người khác trong tương lai.

7/ Tránh sát hại những sinh vật nhỏ nhất:

Người ta dễ dàng xâm hại đến sinh mạng của các loài vật, đặc biệt là những loài nhỏ nhất. Một hôm đang đi trên lề đường, tôi nhận thấy có nhiều con kiến bò ngang lối đi, tôi biết rằng nếu mình không có ý thức thì mình đã vô tình giết chết nhiều sinh mạng và như vậy chúng ta dễ dàng tạo ác nghiệp về sát sinh ngay trên mỗi bước chân của mình. Tôi cẩn thận không giẫm đạp lên những con kiến nhỏ bé này và tôi ngạc nhiên cảm thấy sự vui sướng rộn lên trong lòng của mình. Phật dạy tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, ngay cả những con vật nhỏ nhất cũng có Phật tánh, nhưng vì kiếp này chúng vì nghiệp chướng nặng nề nên phải mang thân hình khác người, hiểu điều đó, nên ta cố gắng tránh sát hại một cách vô ý thức của chúng ta. Kết quả tránh sát hại sinh vật sẽ giúp chúng ta sống khỏe mạnh, không bệnh tật và tăng tuổi thọ về sau.

8/ Phóng sinh loài cá:

Phóng sinh là hành động cứu sống, công đức rất lớn, có thể giúp người làm việc này giảm bệnh tật và kéo dài tuổi thọ ngay trong hiện đời. Mấy năm trước khi tôi đến thành phố Varanasi, Ấn Độ (nơi Đức Phật chuyển pháp luân đầu tiên), trong chuyến hành hương với Thầy tôi, Lama Zopa. Ngài đã đưa chúng tôi đến thăm sông Hằng và hướng dẫn chúng tôi làm công đức. Chúng tôi ngồi trên thuyền cầu nguyện và thả cá xuống giòng sông. Tôi có cảm giác tuyệt vời khi nhìn thấy những con cá tươi sống mà chúng tôi vừa mua từ những người dân chài ở gần đó, chúng quẫy đuôi nhảy trở lại nước sông và bơi lội tự do. Sau đó thầy tôi ghi câu thần chú trên một trái bong bóng rồi cột ở mạn thuyền để cho bong bóng chạm vào làn nước trong khi chiếc thuyền lướt đi. Ngài giải thích rằng bằng cách này để cho thần chú của Phật chạm vào làn nước để ban phước cho những loài vật sống dưới nước.

9/ Cúng nước:

Mấy năm trước khi gặp Thầy tôi, Lạt Ma Zopa lần đầu tiên, tôi thỉnh Ngài về nhà tôi. Ngài rất hoan hỷ khi nhìn thấy bức tượng Phật độc nhất mà tôi chưng trong phòng khách. Ngài bảo tôi lấy chén nước để ngài cúng bức tượng đó. Ngài dạy tôi cúng chén nước sẽ tạo nhiều công đức và là phương thức có oai lực lớn để hóa giải những nghiệp xấu về sân hận và những vấn đề khác còn tồn tại trong tâm trí của mình. Tôi đã làm theo lời dạy của ngài mỗi ngày, và không bao lâu chúng tôi đã có hàng trăm chén nước trong nhà, chỉ vì thời gian qua tôi có thêm những tượng Phật mới. Tôi rất thích đi tìm những loại chén pha lê và việc thay nước mỗi buổi sáng đã trở thành một nghi lễ trong gia đình của tôi. Qua thời gian, tôi cảm thấy những kết quả tốt, căn nhà của tôi đã trở thành một ốc đảo thấm đầy an lạc, và những chướng ngại trước đây trong đời sống của chúng tôi nay đã tan biến mất. Những sân hận cáu gắt, những trận cải vã vô nghĩa, nhỏ mọn thường phá sự yên tĩnh trong nhà chúng tôi, nay đã không còn nữa, những cơn nóng giận đã đi vào quá khứ. Thật là một điều kỳ diệu khi chúng ta cúng nước cho Chư Phật.

10/ **Bố thí, đóng góp cho việc từ thiện**:

Hành động hiến tặng cho người khác là một cách thức tuyệt vời để tạo nghiệp tốt trong đời sống ngắn ngũi này. Bố thí là hạnh đi đầu của những ai muốn thực thi Bồ tát hạnh. Kết quả của hạnh bố thí là mình được giàu sang, phú quý về sau. Về phương diện tinh thần thì lòng tham lam, bủn xỉn của mình nhỏ dần lại và biến mất sau một thời gian mình thực hành việc bố thí. Khi hiến tặng cho người cũng là lúc chúng ta gia tăng tích lủy thiện nghiệp xuất phát từ lòng từ bi. Mình luôn cho ra với một tấm lòng quảng đại, vui vẽ, hoan hỷ không có bất cứ một điều kiện nào đi kèm, đó là bố thí đúng nghĩa với lời Phật dạy. Nếu bạn không có khả năng bố thí tiền bạc thì có thể bố thí thời giờ, công sức, sự hiểu biết hay tài năng của mình, để giúp cho đời sống này bớt khổ đau, tất cả những điều này cũng có giá trị ngang nhau với tiền bạc. Một khi động lực tinh truyền, không một ý đồ mưu toan xen lẫn vào hành động bố thí thì bạn đã thành công phần nào đó trong công hạnh này rồi.

11/ Nuôi cá cảnh:

Khi viết những cuốn sách về phong thủy, tôi luôn đề nghị thân chủ nuôi cá cảnh để tạo lực thịnh vượng và sự mát mẻ trong gia tộc. Nhưng việc nuôi cá cũng có mục đích cao hơn về tinh thần. Mỗi buổi sáng khi cho cá ăn hoặc thay nước cho cá, đó là bạn đang tạo nghiệp tốt. Thật vậy mỗi lần cung cấp thức ăn cho cá là bạn có niềm vui vì biết mình đang làm một việc tốt. Những con cá không cần phải đẹp và hồ nước của cá cũng không cần phải có ý nghĩa phong thủy để làm động lực cho lòng từ bi của bạn phát sinh. Hãy nghĩ như vậy rồi những con cá sẽ mang đến cho bạn những niềm vui lớn trong đời sống này.

12/ Sẵn lòng lắng nghe tâm sự của người khác:

Khi có người nào tìm đến mình để tìm sự an ủi, chia sẻ hay để nương tựa vào bạn, vì họ không có người nào để tìm tới, bạn đừng xua đuổi họ, dù đó là người mà bạn chưa từng quen biết, dù bạn đang bận rộn, dù bạn không thích nghe người khác than thở. Bạn chỉ cần dành một chút thời gian cho họ. Hãy sẵn sàng làm bạn với cả những người xa lạ. Dùng tinh thần mạnh mẽ của mình để giúp những người yếu đuối. Chia sẻ kinh nghiệm an lạc của mình với người khác, dù cho người ấy không quen thân với mình, làm được như vậy là bạn đang thực hành tốt lòng từ bi trong đời sống và cũng là người đang đi trên lộ trình hành Bồ Tát Đạo.

Cảm Niệm Mùa Phật đản

Thiên Hương

---o0o---

Đêm nay trăng tròn hơn mọi tháng
Sương nhỏ trên cành gió mơn man,
Hương trầm thơm tỏa mờ sương khói
Cuộc đời mang nhẹ sắc hay không.
Hoa sen vừa nở trên đầm biếc
Nắng đã lên rồi thức bình minh,
Chim non trên cành đang nói Pháp
Phật Đản đến rồi, độ chúng sanh.
Quanh đây sen hồng đang nở rộ
Phật từ bi cứu khổ chúng sanh,
Đem tâm thành dâng nơi chân Phật
Cung kính đảnh lễ đức Thế tôn.
Cầu Phật tổ đưa đường chỉ lối
Cho chúng sanh thoát bể trầm luân,
Cho chúng sanh trong cõi ta bà
Xa bến khổ không còn lầm lạc.
Mùa Phật đản con thành tâm lễ Phật
Nguyện cầu Ngài phân tỏa ánh hào quang,
Để chúng con được đón ánh đạo vàng
Sống thư thái trong hào quang Đức Phật.

ĐỨC PHẬT ĐẢN SANH

Hằng năm mỗi độ Tháng Tư,
Là mùa Phật Đản khắp nơi kính mừng.
Trăm hoa đua nở tưng bừng,
Chư Thiên trổi nhạc chúc mừng Ma Da.
Hạ sanh Thái Tử Đạt Đa,
Con vua Tịnh Phạn chính là Như Lai.
Muôn hoa khoe sắc đón Ngài,
Bước đi bảy bước liên đài nở hoa.
Một tay chỉ thẳng trời già,
Một tay chỉ đất ta là Độc Tôn.
Lành thay một Đấng Thế Tôn,
Muôn ngàn giáo lý pháp môn lưu truyền.

Minh Hiếu – HT. GĐPT Tịnh Giác

VẤN ĐỀ THỜ, CÚNG VÀ LỄ BÁI

HT Thích Thắng Hoan

Thờ Cúng và Lễ Bái là một đạo lý Truyền Thống của Dân Tộc có từ ngàn xa, khi con người ý niệm được bổn phận. Ở thời kỳ Quân Chủ, các triều đại Vua Chúa cho Thờ Cúng và Lễ Bái là biểu tượng cao quí nhất đối với các bậc Tiền Nhân, nên đặc trách riêng một Bộ gọi là Bộ Lễ để trông coi việc này.

Còn riêng về Phật Giáo, vấn đề Thờ Cúng và Lễ Bái lại càng hàm xúc bao ý nghĩa và giá trị, thể hiện được tinh thần thiêng liêng trọng đại đối với các bậc Thánh Hiền. Thế mà cho đến hôm nay ý nghĩa và giá trị vấn đề Thờ Cúng và Lễ Bái đã được bao nhiêu người thông suốt? Vì không thông suốt, đa số quần chúng thiếu sót Lễ Nghi cung cách, gây nhiều tội lỗi với các bậc bề trên. Họ không phải không muốn, nhưng không được ai chú dẫn tường tận để có đức tin.

Nhằm mục đích giúp người con Phật thông suốt giá trị vấn đề trên, tôi xin trình bày ý nghĩa Thờ Cúng và Lễ Bái qua những nhận định như sau:

Phần I. VẤN ĐỀ THỜ:

A. Ý NGHĨA THỜ:

Thờ nghĩa là thể hiện, tỏ bày sự Tôn Kính của mình lên các Tiền Nhân, các Thánh Đức mà mình đã dâng trọn niềm tin, như thờ Phật, thờ Chúa, thờ Tổ Quốc, thờ Tổ Tiên, Ông-Bà v.v... Người con đã có Giòng Họ Tông Môn thì phải có bàn thờ Tổ Tiên. Con người có giống nòi chủng tộc thì phải có bàn thờ Tổ Quốc. Tín Đồ có Tín Ngưỡng Tôn Giáo thì phải có bàn thờ đức Giáo Chủ của mình. Ngược lại, con cái mà không có bàn thờ Tổ Tiên, Ông Bà là con bất Hiếu. Một công dân mà không có bàn thờ Tổ Quốc là kẻ bất Trung. Một tín đồ mà không có bàn thờ đức Giáo Chủ của mình là người bất Tín.

Nhưng hiện nay có một số người không hiểu bảo rằng Thờ Cúng là hành động mê tín dị đoan, kém văn minh, thiếu khoa học, bởi vì những hình tượng được thờ đều bằng xi măng, hoặc bằng giấy và hương đèn đều bằng cây, bằng mạt cưa làm nên v.v... rồi tin tưởng đặt lên thờ và cho là thiêng liêng. Những hành động ấy đã không lợi ích chi, lại còn nhơ bẩn đến nhà cửa và tốn hao tiền bạc.

Lời này mới nghe qua như có lý, nhưng kỳ thực xét cho kỹ thì hoàn toàn sai lầm. Sự sai lầm này được nhận định như sau:

a. Hình Tượng mặc dù được xây dựng bằng giấy hay bằng xi măng hoặc hương đèn được làm nên bằng mạt cưa hay bằng gỗ đi chăng nữa, những vật thể ấy đã trở thành thiêng liêng cao quí, nhất là đã tượng trưng (Symbolizes) cho dòng họ, Tổ Tiên, Ông Bà, cho Thánh Hiền, cho chư Phật mà mình đã Tôn Thờ. Cũng như Lá Cờ của một Quốc Gia, mặc dù nó được kết bằng vải tầm thường không giá trị, nhưng nó đã được tiêu biểu cho Tổ Quốc, cho Quốc Hồn Quốc Túy của một Dân Tộc mà ngời Công Dân hay Chiến Sĩ đều phải Tôn Thờ. Một Công Dân hay Chiến Sĩ mỗi khi chào cờ không phải chào miếng vải ấy, hoặc hy sinh dưới cờ không phải chết cho miếng vải mà ở đây họ chào và chết vì Tổ Quốc, vì Hồn Thiêng đất nước đã được biểu hiện qua lá cờ. nước Mỹ ai cũng cho là một nước Văn Minh đứng đầu trên Thế Giới về phương diện khoa học cơ giới. Thế mà họ vẫn tôn trọng ngày Hollyvine nh là một Quốc Lễ và đến ngày đó dân chúng cả nước đều được phép nghỉ để tổ chức lễ theo phong tục của họ. Chúng ta đối với ngày lễ này cho là hành động mê tín dị đoan, nhưng đối với người Mỹ, ngày lễ này là một ý nghĩa trọng đại nhất và mỗi năm cần phải đọc tổ chức linh đình không cho mất gốc. Còn ngày Lễ Tổ Tiên Ông Bà của chúng ta chính là ngày cao cả không kém của Giòng Họ Tông Môn, nhưng một số người khinh thường cho việc làm đó là hành động mê tín dị đoan thiếu Văn Minh tiến bộ rồi cho nó đi vào quên lãng. Thật là một tội lỗi nặng nề. Mỗi quốc gia đều có nền Văn Hóa riêng của họ và Văn Hóa đó được họ tìm mọi cách đề cao tuyệt đối tột đỉnh. Chúng ta cũng có nền Văn Hóa riêng của Dân Tộc ta. Chúng ta cũng phải có bổn phận phát huy nền Văn Hóa của Tổ Tiên đọc sáng tỏ thêm hơn là đi bôi bác và chà đạp lên nó để đắc tội với Tiền Nhân.

b. Chúng ta thờ Tổ Tiên là để tri ân và báo ân các bậc Cha Ông đã dày công sanh trưởng cuộc đời mình. Họ đã góp phần không nhỏ trong việc kiến tạo xã hội và giòng họ. Chúng ta thờ Tổ Quốc là để ghi ân và noi gương các bậc anh hùng liệt sĩ đã hy sinh cho sự sống còn của giống nòi. Chúng ta thờ Phật là để quy ngưỡng hướng về các bậc đã giác ngộ và giải thoát, nhờ các Ngài dẫn dắt chúng ta và chúng sanh vững vàng đi trên con đường Thánh Thiện. Bàn thờ Ông Bà không được thiết lập làm biểu tượng thì con cháu không biết nương vào đâu để thể hiện lòng hiếu thảo đối với Tổ Tiên và bàn thờ Phật không được an vị trang nghiêm thì đệ tử cũng chẳng biết nương tựa vào nơi nào để bộc lộ lòng tôn kính đối với bậc Thầy chứng ngộ. Khác nào trên mộ không có đặt vòng hoa tưởng niệm thì những người còn sống làm sao tỏ bày được lòng tri ân đến những kẻ đã hy sinh vì đại nghĩa. Con người cần phải có điểm tựa để an tâm, mặc dù điểm tựa đó bằng bất cứ hình thức nào.

Chúng ta chưa phải là Thánh Nhân thì nghi lễ, cung cách Thờ Cúng và Lễ Bái rất cần thiết cho việc tu thân, giáo dục gia đình và hướng dẫn con người làm tròn bổn phận trong xã hội loài người, nhất là con người ở vào thời đại văn minh.

B. CÁCH THỜ:

Thờ Tổ Tiên là tiêu biểu đức nhẫn nại của Ông Cha đã dày công bồi đắp cho giòng họ, cho Tông Môn một

sự nghiệp tinh thần, một ý sống của con người hầu giúp con cháu đủ sức vươn lên trong xã hội và bắt chước đức tính đó để tiếp nối xây dựng thế hệ mai sau ngày càng thêm vinh hiển.

Thờ Tổ Quốc là tiêu biểu gương cao quý của các bậc Tiền Nhân đã hy sinh xương máu để tài bồi Giang Sơn Cẩm Tú của chúng ta trường tồn và noi theo gương sáng đó để bảo vệ giống nòi, phồn vinh đất nước và xây dựng một cuộc sống thanh bình an lạc thật sự cho Dân Tộc, dĩ nhiên trong đó có con cháu của mình.

Thờ Phật là tiêu biểu cho Trí Tuệ Giác Ngộ, cho Đức Hạnh Từ Bi, cho ý chí Dũng Mãnh của chư Phật mà chúng ta nương theo những gương cao quý này để đào luyện cho mình đầy đủ sáng suốt, đầy đủ tình thương và đầy đủ nghị lực giống như các đức Như Lai, ngõ hầu đả thông trước mọi vấn đề mê ngộ, chân giả, để khỏi bị lầm lạc và nhận thức được chân giá trị của cuộc đời, giải thoát mọi khổ đau sanh tử luân hồi. Đó là chân nghĩa của cách thờ tự mà chúng ta đã và đang theo đuổi thực hiện.

C. CHỖ THỜ:

Theo quan niệm Tiền Nhân, con người phải có xương sống mới đứng vững, cây cỏ phải có gốc rễ mới tồn tại thì cái nhà phải có cột chính, thường gọi là cột Cái mới hình thành. Cột chính bao giờ cũng ở giữa gọi là "*Trung*" để gánh vác hai mái nhà và cột hai bên gọi là cột Con, cũng gọi là cột Biên chỉ đóng vai trò phụ đỡ hai mái nhà yên đứng. Đây là nói về phương diện hình thức tổ chức. Còn về phương diện tiêu biểu, cột chính gọi là cột Trụ của cái nhà, cũng như Tổ Tiên Ông Bà cha mẹ là cột Trụ của gia đình giòng họ, có nhiệm vụ gánh vác cả sự nghiệp của Tiền Nhân và bảo tồn sự sống còn của con cháu từ khi sanh ra cho đến khi thành nhân. Thế nên người xưa, trong ba căn nhà, họ chọn căn giữa là căn Chính của cái nhà để thờ Tổ Tiên Ông Bà. Lớn hơn nữa, mỗi giòng họ như họ Trần, họ Nguyễn, họ Lê v.v... phải có nhà thờ Họ, được thiết lập riêng trong làng Họ của mình để cùng nhau thờ tự. Giả sử một gia đình nghèo khó đến mấy đi chăng nữa, dù chỉ có túp lều tranh, họ cũng chọn chỗ nào chính giữa của túp lều ấy để trang trí bàn thờ Tổ Tiên.

Ngày nay theo quan niệm Tây phương, họ cho chỗ chính của cái nhà là phòng khách, vì họ không chủ trương thờ Ông Bà. Họ sống theo chủ nghĩa cá nhân, chỉ biết lấy mình mà thôi, ngoài ra không cần thiết đến ai cả, nhất là những người thân thuộc về quá khứ, cho đến tông môn của họ cũng thế.

Chúng ta là người Á Châu, ý thức được huyết thống giống nòi, nhận chân được sự liên quan chặt chẽ hệ thống Tâm Linh trong quá trình chuyển hóa luân lưu, nhất định phải có bàn thờ Ông Bà trong nhà để làm điểm tựa tinh thần, mặc dù bàn thờ đó lớn hay nhỏ tùy theo hoàn cảnh của mỗi người. Ở nước ngoài, khi nhu cầu đời sống còn thiếu thốn, chúng ta khó chọn chỗ thờ tự đúng theo ý mình muốn. Đạo Phật chú trọng tinh thần hơn hình thức. Chúng ta thờ tự như thế nào cũng được miễn sao chỗ thờ đó thể hiện được lòng thành của mình đối với các Đấng Thiêng Liêng và những Bậc trên trước.

D. GIÁ TRỊ NƠI THỜ:

Chúng ta thờ tự đức Phật hay Tổ Tiên Ông Bà bằng cách nào đi chăng nữa cũng phải nói lên được giá trị thiêng liêng nơi thờ. Theo Phật Giáo chúng ta có thể đặt bàn thờ bất cứ nơi nào trong nhà, nhưng với điều kiện vị trí chỗ thờ phải được thanh tịnh và bàn thờ phải được thiết trí trang nghiêm, có thể gợi lên cho con cháu một ấn tượng Tôn Kính mỗi khi chiêm ngưỡng. Chúng ta đừng quan niệm rằng, bàn thờ như kệ đựng sách, như bàn đựng rượu v.v... bỏ lên trên đó đủ thứ tạp nhạp để phải đắc tội với các bậc Thiêng Liêng. Chúng ta có một bàn thờ rất sang trọng lộng lẫy, nhưng cứ để hương tàn khói lạnh thì càng thêm có tội với Người Trên. Chi bằng chúng ta chỉ có một bàn thờ đơn giản, nhưng được thiết trí trang nghiêm thanh tịnh và được con cháu tới lui thăm viếng mỗi ngày cũng đủ nói lên bổn phận làm người và giá trị nơi thờ. Chúng ta hằng ngày phải có nhiệm vụ chăm sóc bàn thờ cũng như chăm sóc phòng khách, và coi trọng bàn thờ như trọng bản thân, đừng tỏ thái độ khinh thường nơi thờ tự và mỗi khi chiêm bái.

Để xác định một lần nữa, thờ tự không phải là một hành động mê tín dị đoan mà là Truyền Thống Văn Hóa và Tín Ngưỡng của Dân Tộc, chúng ta không thể quên được sự nghiệp của nguồn gốc Văn Hóa Đông Phương. Đó chính là một trong những biểu tượng văn minh của người Á Đông mà các nước Tây phương khó có thể tìm được giá trị Tâm Linh ấy trong cuộc sống xã hội con người.

Người Phật Tử chúng ta đã hiểu được ý nghĩa, giá trị và phương cách thờ tự theo quan niệm Phật Giáo, hãy cố gắng giữ gìn Truyền Thống và thực hiện cho kỳ được việc Thờ Tự tại gia cho chu đáo, vừa lợi ích cho mình trong việc tu tạo bản thân, cải thiện hoàn cảnh và giáo dục con em sau này trờ nên Thiện Mỹ để xứng đáng là người Phật Tử trong hoàn cảnh hiện tại giữa thời đại hiện kim này... (xin xem tiếp kỳ sau)

Vô Thường

Thời gian chóng qua
Mạng sống vô thường
Chỉ trong hơi thở
Vào mà không ra
Đã qua đời khác
Khi cùng ngồi nhau
Đừng bàn lỗi người
Chỉ thấy lỗi mình
Nhất tâm thường niệm.
A Di Đà Phật.

Thầy Chúc Thiện

Trên Đỉnh Vô Ưu

Cứ mỗi lần Hạ về, người ta lại nhắc đến mùa Đản sanh của Thái tử Sĩ Đạt Ta; không những các nước theo đạo Phật, ngay cả Liên Hiệp quốc và nhiều nhà văn học, học giả, trí thức cũng từng một lần nghĩ đến hiện tượng của 26 thế kỷ trước xảy ra trên vùng đất xa lạ, vùng phì nhiêu của tín ngưỡng và Thánh nhân.

Mỗi mùa như thế, các tu sĩ Phật giáo đều nói chuyện với tín đồ mình về ý nghĩa của sự xuất hiện ngôi sao lạ trên nền trời Châu Á. Người ta nói rằng: một ngôi sao hội tụ của những ngôi sao; cũng ai đó nói rằng, trên tấm thảm nhung đa sắc, có một gam màu cá biệt, như sự cá biệt của năm màu hổn hợp tạo nên Đạo kỳ, biểu tượng của ngũ căn, ngũ lực tự thân mà loài người năm châu không ra khỏi vòng cương tỏa. Ở đây, màu gam đặc biệt của Bạch Tịnh thức tỏa rạng trên sắc da Hoàng kim, do nhiều đời tích tụ sự trong sáng, thanh khiết của chủng thức.

Huyền thoại bảo rằng Thái tử ra đời trên bảy bước sen, nhưng triết học bảo rằng, phàm tính ngập chìm trong hỷ - nộ - ái - ố - bi - ai - lạc, khi thức chuyển thành trí qua quá trình tu tập thì tập khí là lò kim cang nung đốt kim thân bất hoại cho ra những viên ngọc Xá lợi tinh tuyền.

Sự xuất hiện của bậc Đại giác là sự xuất hiện của một Đại Trí nơi mỗi hành giả, luôn là tiềm năng trong mỗi tự thân, đó là giọng ca ngân dài trên sóng luân hồi qua sáu nẻo: Nhất thiết chung sanh giai hữu Phật tánh. Sự xuất hiện của bậc đại Giác hàng ngàn năm trước hay bậc Nhất thiết chủng Trí của hàng ngàn năm sau, cũng đều là một cuộc đản sanh đặc thù nhưng rất Bình thường trên những đóa sen nâng gót Tịnh.

Tam tạng kinh luật chỉ là lộ trình phức tạp, vì nghiệp thức phức tạp của sinh loại. khi chọn đúng một trong vô số lộ trình thích hợp cho cá nghiệp, thì đường đi trở nên đơn giản lạ lùng. Tuy đơn giản nhưng không giản đơn để thực hiện. Khi kiên trì miên mật vô sô lượng kiếp, nghiệp thức được hấp tẩy, trở nên đơn thuần, trong sáng và từ từ thăng hoa! Gọi là một cuộc lột xác khi hoát nhiên đại ngộ.Chim vẫn hót, rồng vẫn phun nước, hoa vẫn nở và gót tịnh bảy bước luôn nở sen trong mỗi sinh loài.

Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn. Luôn là tuyên ngôn xác định phẩm giá cho một nhân sinh, vì con người luôn là một sinh vật cao đẳng đủ khả năng thăng hoa giữa trời và đất, thế mà, buồn thay, mỗi lần giáp mùa sen nở, những người con của đại Giác, luôn biến Đấng Toàn Tri thành một vị thần ngồi giữa phẩm vật hoa quả lắng nghe bao lời van xin cầu khẩn. Trong đại điện vẫn âm u một cỏi hiển linh, đền thờ tâm linh tự thân cũng luôn ngập chìm trong mê tín. Mùa Đản sinh, một biểu tượng xuất hiện Trí Tuệ của con người, biến thành một mô thức tín ngưỡng tôn giáo hơn là thời điểm đánh dấu cho cuộc thăng hoa của Trí Tuệ.

Đành rằng tiểu thương tin Phật qua hàng hóa, đành rằng doanh nghiệp biết Phật qua doanh thương, đành rằng chính trị tin Phật qua bình đẳng hóa xã hội. họa sĩ nhìn Phật qua gam màu, thơ văn thấy Phật qua nét lượn bay của bút pháp, ca sĩ hiểu Phật qua xúc cảm diễn đạt với người nghe. Em bé yêu Phật qua miếng chocolate; Rừng cây thể hiện lời Phật qua những chiếc lá chao nghiêng rời cành… những hình ảnh đó đã biểu hiện nơi cảnh giới Đức Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Quang, là âm lưu nội tại trong từng nhiễm sắc thể hiện hữu, thế mà, trong giây phút sa đọa của tâm hồn, những như nhiên đó được gom chung vào một niềm tin cuồng nhiệt, đẩy xa chiếc lá ra tận cơn sóng trùng dương, thay vì tôn kính, hòa nhập cùng bậc Đại giác như một sinh thể thăng hoa, lại biến Phật tính nội tại như một uy thần ban phước giáng họa, buộc ngài phải lắng nghe những van xin vô lý của xã hội; Ngài từng can ngăn chúng ta đừng bao giờ đẩy ngài lơ lửng giữa tầng không, vì ngài vẫn là một con người, con người đi trước con người một quảng thời gian tiến hóa.

Phật là những gì thế gian hiện hữu, có thể là sỏi đá, có thể là tiếng khóc trẻ thơ, có thể là vầng mây lãng đãng, là tiếng róc rách của suối, hơi thở của rừng… với một thực thể thanh tịnh, chúng ta, với tâm bất tịnh, làm méo mó hình ảnh thanh khiết theo tầm nhận thức méo mó của chính ta.

Mùa Đản sinh không chỉ là dịp tôn kính Thần tượng, gợi nhớ công hạnh của một giáo chủ, tiến hành lễ nghi của một tôn giáo; Người con Phật xem rằm tháng tư là một dấu mốc đáo lệ của 365 ngày để tự kiểm những tiến bộ trên đường tu tập và hoằng hóa lợi tha. Một mùa trăng tròn của nội tâm và linh thức để được can đảm đối diện với đấng Điều Ngự sư mà ca lên rằng: Năng lễ sở lễ tánh không tịch, cảm ứng đạo giao nan tư nghì.

Và Đấng Thế Tôn, Thiên Nhân chi đạo sư đó luôn là biểu tượng của tánh toàn giác nơi mỗi sinh loại. Ngày ra đời của Ngài là ngày mà mỗi chúng ta sẽ đoạn tuyệt với trầm luân hoặc hiện tại, hoặc tương lai từ nội thể để bước đi toàn giác của chúng ta luôn nở sen nâng gót Tịnh.

MINH MẪN
Mùa Đản Sanh 30/3/2010

Bảy Bước Tu Tập Tâm

Đạt Lai Lạt Ma
Như Nguyện dịch Việt

Tình yêu không giới hạn

Nếu "yêu" là một việc rất dể thì sẻ không làm mê hoặc bao nhiêu người

Bởi vì " yêu" là một khát vọng hiền dịu và nóng bỏng nhất từ trong sâu kín của con tim.

Nhưng mà "yêu" nên vượt qua tình yêu bản ngã nho nhỏ và đồng thời cũng yêu cả những người cho là thù địch, vì thế cần phải có trí tuệ và phương pháp.

Vì sao phải tu tâm?

Tìm cầu quá nhiều dục vọng bên ngoài, tham sân si quá độ, những thứ này không thể mang đến thỏa mãn cho tâm hồn.

Chỉ có nhận ra tận gốc những khuyết điểm của tham sân si mang lại, đồng thời hiểu rỏ tình thương và từ bi thì mới có thể mang đến thanh thản chân thật cho tâm hồn

Bản tính con người vốn trong sáng

Bản tính của tâm là trong sáng thanh tịnh, bởi vậy rất nhiều vấn đề bực bội khó chịu trong lòng không phải là bản chất của tâm. Những trạng thái tâm hồn không tốt là chỉ nhất thời, là biểu hiện bên ngoài, nên chúng ta có thể tịnh hóa và loại bỏ.

Cho dù nước có dơ đến mức nào, thì bản chất của nước cũng không bị những chất dơ đó làm cho ô nhiễm. Cùng luân lý đó, tâm dù có phiền não, bản chất của tâm cũng không bị trần cấu làm cho ô nhiễm.

Hiểu tận gốc vì sao chúng ta thường bị tham sân si?

Nguyên nhân chính là các ham muốn bị trắc trở, chúng ta thiếu đi thái độ chính xác để đối diện vấn đề, cảm thấy mình là người bị hại và đối phương là kẻ thù.

Vấn đề tại tâm

Hoàn cảnh bên ngoài không phải là nguyên nhân chính làm cho chúng ta rơi vào đau khổ, mà là do những tạp nhiễm của tâm.

Làm thế nào để thay đổi? Bồi dưỡng năng lực quán sát chính mình.

Mình tự làm người quan sát, quán sát hành vi và tư tưởng của chính mình, thì có thể hiểu được thế nào là " *bình thường tâm*", không có liên quan gì đến thích hoặc không thích, muốn hay không muốn.

Nhưng, dù thế nào cũng không nên để rơi vào những tình cảnh không tốt, thì tự nhiên tâm sẽ hiện ra bản chất thuần tịnh vốn có của nó.

Tu tâm như thế nào?

Bạn thử xem, khi tỉnh dậy lúc sáng sớm còn nằm trên giường, hãy quán chiếu tâm tính và tập luyện tâm tính giữ được trạng thái bình tỉnh.

Thực tập qua những bước tu tập như sau:

Không nghĩ đến những việc phát sanh ở quá khứ và tương lai

Hãy để cho tâm tự nhiên hoạt động, không suy nghĩ.

Quán chiếu tự tâm trong sáng thuần tịnh

Giữ vững trạng thái này trong một khoảng thời gian.

Giai đoạn 1: thực hiện tâm bình đẳng

Thực hiện bình đẳng tâm tức là cố gắng có thái độ tốt đối với tất cả mọi người

Lúc mới bắt đầu có thể là số ít người, rồi dần dần lan rộng đến nhiều người

Không có quan niệm về tâm bình đẳng, thì tình thương và từ bi cũng bị lệch lạc và không có khả năng phát huy.

Giai đoạn 2: tự trong thâm tâm phải biết cảm ơn người khác

Nhớ về những người thân, bạn bè đối xử tốt với chúng ta, đặc biệt là thời thơ ấu, lúc đó chúng ta luôn nhờ người khác chăm sóc cho mình, nhớ về những ân huệ tiếp nhận trước đây, đồng thời cảm ơn sự bố thí tình thương hay công sức của cải của người khác, kỳ thật người khác không chờ mong sự báo ơn của bạn.

Nếu cuộc sống của bạn quá thuận lợi bạn sẹ trở nên nhu nhược, những khó khăn sẽ phát sanh sức mạnh nội tâm của bạn, làm cho bạn có dũng khí đối diện trắc trở. Ai là người làm cho chúng ta có những điểm như vậy? Chắc chắn không phải là bạn thân mà là kẻ thù.

Giai đoạn 3:giúp cho người khác vui

Mang niềm vui đến cho người khác, phát huy tinh thần vô úy, cho dù khó khăn bao nhiêu cũng cố gắng giúp người khác được vui, và cuối cùng có thể chứng ngộ.

Giai đoạn thứ 4: nhận thức khổ đau, học yêu thương người khác

Vứt bỏ tư duy bạn, tôi, anh ấy ;và cũng bỏ đi thái độ lấy mình làm trung tâm.

"Lúc một mũi tên bắn đến, không có thời gian để hỏi tên này do ai bắn, hoặc bắn loại tên như thế nào". Mà là dùng cùng một sự yêu thương đối đãi với tất cả mọi người.

Họ đều là người, đều đang chịu khổ. Họ và chúng ta đều giống nhau có quyền để hưởng được niềm vui.

Nhìn thấu bản chất của sanh mệnh

Lúc chúng ta không hiểu được bản chất của sanh mệnh, dể mang đến những phiền não, hoặc trạng thái vô minh?

Mọi chuyện đều vô thường nên phải sống trong hiện tại

Do nhân duyên khởi và cũng do nhân duyên diệt cho nên không chấp trước

May mắn không phải là vĩnh cửu nên phải biết tạo phước và biết đủ

Chỉ có nhìn bản chất của thế sự hoại diệt trong từng thời khắc, có như thế thì lúc nó biến hóa ta không có gì là trở tay không kịp, và đối diện với cái chết cũng không có gì là hoảng hốt lo sợ.

Chúng ta có thể chết bất cứ lúc nào, sanh mạng là vô thường, cho dù chúng ta có thành công bao nhiêu, tiền bạc có nhiều cũng không thể sống mãi. Lúc cái chết đến chúng ta phải xả bỏ mọi thứ. Đúng về phương diện này thì cái chết của người có nhiều tiền và cái chết của cầm thú cò gì đâu khác biệt.

Lúc chúng ta có được hạnh phúc thì nên chia cho người khác một phần như vậy sẽ làm cho cuộc sống càng thêm có ý nghĩa.

Giai đoạn thứ 5: lấy tình yêu làm gốc, phát triển lòng từ bi

Bất luận là giàu hay nghèo, giàu hay trẻ, mạnh hay yếu đều lấy lương thiện và từ bi mà đối đãi, hy vọng mọi người sớm có được niềm vui.

Làm thế nào để phát hy lòng từ bi? Xây dựng mối tình cảm thân thương với mọi người

hoặc thấu cảm với nỗi khổ của người khác.

Học tập làm thế nào chế ngự cơn giận (suy nghĩ xem giá trị và lợi ích của giận hờn là gì, và giá trị lợi ích của từ bi là gì?)

Cố gắng vận dụng kiến thức thường nhật xem nổi giận có tác dụng gì?

Những cơn giận không có giúp ích gì cho đôi bên cả, nỗi giận chỉ làm tổn thương người khác, và tổn thương chính mình mà thôi.

Giai đoạn 6: toàn tâm toàn lực độ mình độ người.

Khi mà từ trong sâu thẳm của cõi lòng bạn xuất hiện tình thương, hy vọng tất cả mọi người cùng nhau hưởng được niềm vui chân thật và lâu dài, đó là tình yêu rộng khắp.

Cảm giác như từ bi tự nhiên xuất hiện, mong muốn vì mọi người dứt trừ tất cả khổ đau. Đó là lòng từ của bạn đạt đến viên mãn, gọi là đại từ đại bi.

Giai đoạn 7: mong cầu chứng ngộ lợi tha

Mục đích cuối cùng là giúp đở tất cả mọi người

Trước hết chúng ta nên hiểu bản tính và định hướng của họ, đồng thời phải có đủ tri thức tình yêu theo phương pháp tu hành.

Hướng dẫn họ, vì sao phải tu tập tình thương của tu hành,và bắt đầu từ hiện tại nên loại bỏ đi những hành vi nào?

Tập luyện, hướng dẫn các hành vi của thân khẩu ý sao cho mỗi ngày thêm nhiều lợi ích đó là phát triển tình yêu sâu xa và tình cảm chân thật nhất.

Như vậy là đã định vị mối quan hệ mới của mình và người khác, đồng thời cũng là làm cho sanh mạng có thêm nhiều ý nghĩa mới.

Tác giả: Đạt Lai Lạt Ma
Như Nguyện *dịch*

HÀNH HƯƠNG ẤN ĐỘ: KHÔNG CHỈ LÀ VIẾNG CÁC THÁNH ĐỊA

Như Quang

Vào tháng Hai năm 2010, tôi được theo một phái đoàn Phật tử hành hương đến Ấn Độ.

Đây là một chuyến đi mà tôi mơ ước từ lâu. Thật vậy, đó là một thể nghiệm tuyệt vời mà tôi không thể nào quên.

Thoạt đầu tôi nghĩ đây chỉ là dịp để tôi gặp được Đức Phật, để tìm hiểu thêm về Phật pháp, và nhất là để cũng cố niềm tin của tôi nơi Đức Phật. Tuy nhiên khi bắt đầu cuộc hành trình tôi mới hay ra có nhiều điều để khám phá hơn tôi kỳ vọng. Khám phá chính mình là điều lợi lạc quan trọng nhất của chuyến đi này.

Có bốn nơi Thánh địa mà các Phật tử thuận thành ao ước được viếng thăm trong cuộc đời của họ. Đó là: Lumbini, Bodh Gaya, Sarnath, và Kushinagar.

Lumbini là nơi quan trọng nhất. Đó là nơi ra đời của Thái tử Sĩ Đạt Ta, người sau này trở thành một vị Phật tổ. Lumbini nằm giữa Ca tỳ la vệ và Devadaha tại quốc gia Nepal. Hoàng hậu Maya, thân mẫu của Sĩ Đạt Ta, trên đường trở về nhà viếng cha mẹ của mình thì dừng chân tại đấy ở một vườn cây sala xinh đẹp nơi mà Thái tử Sĩ Đạt Ta ra đời.

Sau khi Thái tử Sĩ Đạt Ta ra đời, đức vua cho mời những vị Bà la môn danh tiếng đến để đoán về tương lai của Thái tử. Một vị Bà la môn đã đoán rằng thái tử có thể rời bỏ hoàng gia để tìm đường giải thoát những đau khổ của cuộc đời nên nhà vua tìm cách ngăn chận không cho Thái tử đối diện với cuộc đời thật sự. Tuy nhiên, Thái tử vẫn nhìn ra cuộc đời đầy đau khổ nên đã xuất gia vào năm 29 tuổi.

Bodh Gaya (Bồ Đề Đạo Tràng) thuộc thị trấn Gaya, tỉnh bang Mihar của Ấn Độ. Nhà khổ hạnh Siddharta đến Gaya vào ngày rằm Phật lịch 588 sau sáu năm thực hành khổ hạnh trong rừng sâu. Ngài ngồi dưới cội cây Bồ đề phát nguyện nếu không giác ngộ thì sẽ không rời cội cây. Đêm ấy ngài đã giác ngộ đúng như ước nguyện của ngài. Cội cây đó ngày nay trở thành cội cây thiêng tại Bồ Đề Đạo Tràng và được gọi là cây Đại Giác ngộ. Chư tăng, ni và cư sĩ đến Bồ Đề Đạo Tràng thích ngồi thiền dưới bóng mát của cây Đại thọ Bồ Đề. Nếu bạn không biết hành thiền, chỉ cần ngồi dưới bóng mát của Bồ Đề Đạo Tràng cũng đủ làm cho bạn cảm thấy an tịnh, thư thái.

Sarnath là nơi Đức Phật giảng thời Pháp đầu tiên sau khi đến từ Bồ Đề Đạo Tràng. Ngôi tháp vĩ đại Dhammekha – với 39 mét bề cao và 28 mét đường kính được xây bởi vua Ashoka để đánh dấu nơi Đức Phật thuyết thời pháp đầu tiên. Nhiều khách hành hương đến đây để tụng bài kinh Chuyển Pháp Luân hoặc đi nhiễu vòng quanh tháp để tỏ lòng cung kính đối với Đức Phật.

Kushinagar là thủ đô của Mallas, nơi Đức Phật tịch diệt vào năm 543. Sau 45 năm hoằng pháp, đức Phật quyết định đến Kushinagar để sống những ngày cuối cùng. Nhiều khách hành hương đã khóc khi nhìn thấy tượng Đức Phật nằm với hai bàn chân sưng phồng do đi bộ nhiều ngày từ Vương xá đến Kushinagar.

Trong tứ thánh tích, Kushinagar dường như là nơi động tâm nhất vì khách hành hương cảm nhận được những ngày cuối cùng của Đức Phật. Lời giáo huấn của Đức Phật cho hàng tứ chúng trước khi ngài nhập diệt là: "Từ biệt các ngươi, ta đi một mình." Lời giáo huấn này sẽ giúp cho chúng ta có chánh niệm về sự chết: không một ai có thể theo chân ta về bên kia thế giới. Chúng ta rời bỏ thế giới này một mình, chỉ riêng mình chúng ta. Và điều duy nhất chúng ta có thể đem theo là nghiệp, là những gì chúng ta làm khi mang thân nhân loại. Quả của thiện nghiệp là một đời sống tốt đẹp trong tương lai nếu chúng ta còn phải tái sanh.

Đức Phật Niết Bàn, giác ngộ, và ra đời đều xảy ra trong cùng một ngày: Ngày rằm tháng tư. Lễ mừng ba sự kiện này được tổ chức chung một ngày là ngày trăng tròn tháng Vesak hay ngày rằm tháng Tư.

Theo dấu chân Phật hầu như là giấc mơ của mỗi Phật tử. Tuy nhiên thực hiện được giấc này là một đại phước. Muốn đi hành hương một người cần phải có tiền, có thời giờ, có sức khoẻ và hội đủ nhân duyên. Thiếu một trong những điều kiện này giấc mơ sẽ không thành tựu.

Tôi thật là hữu phước mới có được cơ hội viếng Tứ thánh tích. Chuyến hành hương này cho tôi sự hiểu biết mới về tự ngã và làm mới sự tinh tấn để hành trì giáo pháp của Đức Phật. Và nếu tôi phải chết ngay bây giờ, tôi sẽ vô cùng hoan hỷ được chết với tâm tịnh tín này.

(Dịch từ bản Anh ngữ: Buddhists Pilgrimage to India: More than Seeing Sacred Sites – Edmonton Journal, May 9, 2010)

Những sinh hoạt hè 2010 sắp đến:

- Đại Lễ Phật Đản
- Trại Dũng Miền Tịnh Khiết
- Đại Lễ Vu Lan
- Trại hè/picnic GĐPT Tịnh Giác
- Tết Trung Thu

03/05/2010

Thân gởi các vị Phật Tử Gia Đình Tịnh Giác.

Sáng nay Thầy rời Milwaukee về lại Texas, rời mái chùa thân thương Phước Hậu có những vị phật tử trẻ tuổi dấn thân vào công việc lợi ích tha nhân: " giáo dục và tu tập".

Tuy có vài tiếng đồng hồ gặp quý vị nhưng có lắm điều tâm tình chia sẻ, động viên, sách tấn. Sau lưng quý vị sẽ có những bậc Thầy âm thầm động viên che chở. Hy vọng quý vị bền lòng vững chí, bồ đề tâm kiên cố để vững bước trên con đường phụng sự.

Cầu chúc quý vị thân tâm an lạc, tuệ tâm thường tỏ.

Thương mến rất nhiều.

Thầy Chúc Thiện

Vui Về Dự Lễ Khánh Đản

Mừng ngày vía Phật Đản Sanh,
Phước Hậu dâng lễ, chân nhanh ta về.

Đường xa ta cũng chẳng nề,
Về đây cùng hưởng, một bề an vui.

Vui trong tình đạo, tình đời,
Tình cùng dân tộc, tình nơi xứ người.

Nhìn nhau đạo hữu cùng cười,
Cùng vui ngày hội đẹp tươi muôn đời.

Nguyên Hòa - HTr. GĐPT Tịnh Giác

Tình Cây

Những ngày thơ ấy, mỗi buổi sáng đi học, tôi thường tung tăng đi học với chị với em. Trên con đường đến trường, tôi lúc nào cũng để ý đến những cái cây bên đường, những cây mới được nhô lên, những cây vừa mới bị chặt, những cây cổ thụ với tán lá to và rậm đặc biệt là cây me và cây xoài nhà của nhỏ bạn. Lâu lâu đi học nhóm bạn lại cỏng lên nhau để hái những trái me xanh và trái xoài còn ở trên cây. Đứa nào đứa nấy vui vui thấy lạ, ăn me chua mà cứ nghĩ là đào tiên.

Cây như bạn tôi, che chở và lắng nghe tôi. Mỗi lần trời nắng gắt, khi tôi đi bộ mỏi chân thì đứng dưới bóng râm làm tôi cảm thấy mát trong cái nắng oi bức buổi trưa ở quê tôi, hoặc những ngày bỗng dưng đổ một trận mưa to thì thân và cành lá của cây như cây dù lớn, tôi biết được tán cây nào gần nhất tôi sẽ chạy tới để khỏi bị ướt áo và ướt sách vở. Mẹ tôi bảo, chỉ được đứng dưới gốc cây khi nào trời mưa mà không có sấm sét, nếu mà có sấm sét thì phải vào nhà của người dân nào nhờ trú mưa. Tôi yêu cây thấy lạ. Hình ảnh những thân cây đó đi vào kí ức tôi thật thân thiết.

Giờ đây ở xứ người, tôi chạy xe cũng có thói quen nhìn những cái cây bên đường. Bây giờ vào mùa xuân, cây đang thay lá mới một màu xanh non mơn mởn, những chồi non nhú lên, dọc đường đi những cây hoa nở rực đủ màu nào là cây hoa trắng, hoa tím, hoa hồng. Mùa đông, thời tiết khắc nghiệt lạnh giá, tưởng chừng như những cái cây này đã chết rồi cơ, nhưng mà không phải vậy. Cây vẫn sừng sững đứng đó, kiên cường trong mưa gió và lạnh rét của mùa đông mà không cần lửa sưởi ấm, không cần chăn mền, tự hỏi cây có lạnh lắm không? Có phải chăng trong sự vận động nội tại của cây đã có ngọn lửa vẫn cháy mãi cháy mãi, làm trái tim, làm nhịp đập cho cây. Gốc rễ đâm sâu vào lồng đất để cung cấp nước ngầm, chất khoáng, chất dinh dưỡng cho cây. Thân cây cố vươn lên thẳng đứng vững chãi dang rộng những nhánh cây như những bàn tay xòe rộng đón lấy tia nắng mặt trời. Cây vẫn âm thầm một quá trình chất lọc nhựa sống để đến mùa xuân khi hội đủ mọi điều kiện thì chúng lại cho ra một bộ áo mới- màu xanh, màu cuộc sống. Những bóng râm, những bông hoa đủ sắc hương, những trái quả thơm ngon, tôi thiết nghĩ, đó đều là kết quả của một quá trình kì diệu của cây, một tình yêu âm thầm của cây dành cho chính bản thân cây và cho chủ nhân của chúng. Có lần sau một tối trời mưa to và bão lớn, tôi thức dậy sớm đi học như thường lệ. Tôi phát hiện một cây trên đường bị ngã quỵ xuống đất; tôi nghĩ vậy là sẽ có một cây mới được trồng lại chỗ đó, nhưng tôi cảm thấy buồn buồn vì sự ra đi của cây. Cuộc sống cứ thế tiếp tục trong âm thầm. Cây vẫn ở đó kín đáo và lặng lẽ.

Mấy ngày hôm nay mưa nhiều, gió lại thổi mạnh, từ chiếc bàn tại chỗ làm của tôi đủ để tôi quan sát những lá cây lung lay vì những trận mưa xuân bất chợt và những cơn gió se lạnh đầu mùa. Tôi chợt nghĩ vì sao lá cây lại mỏng manh, yếu ớt như vậy phải lung lay trước gió, không như thân cây kiên cường dũng mãnh đứng yên. Tôi viết vài dòng xuống trang giấy trắng, tôi biết là tôi đang sử dụng những sản phẩm của thân cây nào đó, để tạo ra tờ giấy trắng này đây. Tôi biết ơn những cái cây ! Tôi nghĩ về cây, cũng như tôi nghĩ về chính tôi, về những bài học mà cuộc sống đã dạy tôi qua những việc tôi làm, qua những người bạn cũ và mới, qua cách nhìn nhận công việc và con người. Tôi nghĩ tôi cũng đang nuôi dưỡng một thân cây trong tôi. Cây đó đã lớn lên hằng ngày với tôi, vui với tôi, buồn với tôi. Đối với tôi có lẽ tuổi đời quá non nớt, kinh nghiệm còn chưa đầy đủ, nên cây đó vẫn còn lung lay, lung lay trước gió trước mưa . Tôi muốn được ôm thật chặt cây đó tạo niềm tin cho cây, bồi đắp cho thân cây vững chãi vươn lên với sự kiên cường và phải cố gắng vượt qua thử thách. Tôi muốn cho cây biết là cây luôn có tôi song hành cùng từng nhịp đập của cây, và tôi yêu cây biết chừng nào!

Nguyên Thủy - HT. GĐPT Tịnh Giác

Chén Ánh Sáng Và Những Viên Đá

Chuyện kể rằng mỗi đứa trẻ khi chào đời đều được ban tặng một chén Ánh Sáng hoàn hảo. Nếu bạn biết chăm chút, từ chén Ánh Sáng đó sẽ mọc lên sức mạnh và bạn sẽ làm được nhiều điều thật có ích. Ngược lại, nếu bạn ghen tị, nổi nóng hay hèn nhát, chính bạn đang thả vào cái chén một viên đá. Khi đó một chút Ánh Sáng sẽ bị văng ra ngoài, vì Ánh Sáng và viên đá không thể ở chung một chỗ. Nếu bạn càng thả đá vào chén, Ánh Sáng càng bị văng ra ngoài nhiều hơn, và cuối cùng chính bạn sẽ trở thành một viên đá. Viên đá không lớn lên, cũng không thể chuyển động. Đến một lúc nào đó, rất có thể bạn sẽ chán làm viên đá. Bạn còn một cách là lật úp cái chén xuống để những viên đá rơi ra ngoài và Ánh sáng sẽ mọc lại từ đầu.

Câu chuyện làm tôi nghĩ đến đức Bổn Sư lúc Ngài đản sanh. Ngài sinh ra cũng có cái ánh sáng hoàn hảo đó và Ngài đã xử dụng nó rất công phu và triệt để. Tạo nên một năng lực vĩ đại, bởi thế toàn thân Ngài hào quang sáng chói, không những Ngài có một ánh sáng mà có đến 5 ánh hòa quang luôn luôn hiện quanh Ngài. Ánh sáng ấy tỏa ra từng sợi sáng đẹp lạ thường. Bởi Ngài không để vào chén ánh sáng đó những viên đá của Tham của Sân, và của Si. Mà mỗi ngày Ngài bỏ vào chén ánh sáng đó những ánh sáng của Từ Bi và Trí Tuệ. Vì thế Ngài không mất đi, Ngài hiện hữu trong từng ánh sáng mà mỗi sáng mai ta thức dậy ta đã có, nếu ta biết gột rửa tâm ta. mỗi ngày ta hãy soi sáng tâm ta bằng ánh sáng của tình thương và tỉnh thức. Đức Phật dạy ai cũng có sẵn hạt giống Phật trong tâm nhưng phải biết tưới tẩm và nuôi dưỡng thì nó mới lớn dần và mạnh khỏe.

Có một thiền sư nói" Khi thân, miệng, ý thanh tịnh thì Phật ra đời, còn ngược lại khi thân miệng ý bất tịnh thì Phật nhập diệt." Vì thế nếu ta nuôi chủng tử Phật thì ta không thể để hạt giống ấy lớn lên yếu ớt và thiếu ánh sáng của đức Như Lai được. Câu nói của vị thiền sư kia làm tôi nghĩ đến tâm tôi, mỗi ngày tôi bỏ lên lưng mình những tản đá nhỏ cũng có lớn cũng có. Những lúc tôi cảm thấy mệt mỏi tôi lại bỏ chúng xuống khi ấy tôi đi rất khỏe và thảnh thơi. Nhưng ngày khác tôi lại mang lên lưng những tán đá khác. Vì thế thật khó để giữ cho tâm thanh tịnh để Phật ra đời trong tâm ta, vì khi đức Phật hiện diện trong ta khi ấy ta đã có thêm ánh sáng nhiệm mầu của Ngài ta đâu cần lo lắng đi tìm lại ánh sáng mình đã mất.

Tôi thiết nghĩ tôi đã có chén ánh sáng ấy từ khi mới sinh ra nhưng lớn dần lên tôi đã vô tình bỏ vào trong chén ấy những viên đá nhưng tôi đã không thả vào đầy chén ấy để rồi lại phải khổ công đổ ra để có ánh sáng ấy đầy chén lại. Nhưng ai có cơ hội để có lại ánh sáng ấy nữa chứ? vì khi ấy ta phải sinh ra lại như đứa trẻ thì ta mới có thể có lại ánh sáng hoàn hảo đó. Bởi thế Tôi sẽ giữ ánh sáng còn lại trong chén mãi đến khi nào tôi có thêm hoài ánh sáng hoàn hảo ấy. và con cám ơn Phật đã cho con ánh sáng Phật pháp, con sẽ xử dụng nó làm thành năng lượng và là hành trang mãi về sau.

Mùa Phật Đản 2554

Diệu Phương- Khánh Uyên

Hỏi Hay Đáp Đúng

Hỏi : Đức Phật là ai ?

Đáp : Vào năm 624 trước Tây Lịch, một hoàng nhi ra đời tại một vương quốc thuộc miền Bắc Ấn Độ. Vị hoàng nhi ấy lớn lên trong nhung lụa và xa hoa, nhưng cuối cùng đã nhận ra rằng tiện nghi vật chất và sự yên bình của thế gian không đủ để bào đảm hạnh phúc. Chàng đã xúc động sâu xa bởi những cảnh khổ đau mà chàng đã thấy ở khắp mọi nơi ,và quyết tâm tìm một lời giải đáp đư đến hạnh phúc cho nhân loại . Năm hai mươi chín tuổi, chàng từ giã vợ, con và tìm học với các bậc đạo sư vĩ đại đương thời. Các vị này đã dạy cho chàng rất nhiều nhưng không có người nào thật sự biết rõ được nguyên nhân khổ đau của kiếp người và phương cách vượt thoát khổ đau. Cuối cùng, sau sáu năm tu học và hành hành thiền, chàng đã đạt được một kinh nghiệm mà tất cả mọi phiền não vô minh được đoạn trừ và ngài đã thoát nhiên giác ngộ.
Kể từ ngày ấy, Ngài được tôn xưng là Phật Đà (Buddha), một bậc Giác Ngộ.Ngài tiếp tục ở lại thế gian trong 45 năm nữa, chu du khắc miền Bắc Ấn Độ để truyền dạy cho mọi người những gì mà ngài chứng ngộ. Lòng từ bi và đức tính kham nhẫn của Ngài là một sư kỳ diệu đã khiến cho hàng ngàn người theo làm đệ tử của Ngài. Ở tuổi tám mươi, tuy già và bệnh, nhưng vẫn hạnh phúc và thanh thản, cuối cùng ngài đã viên tịch.

Hỏi : Đức Phật có phải là một vị thần linh không?

Đáp : Không, Ngài không phải là một thần linh (God). Ngài cũng không tuyên bố rằng mình là thần linh. Ngài là một con người đã tự hoàn thiện mình, và dạy rằng nếu chúng ta noi theo gương Ngài, Chúng ta cũng có thể tự hoàn thiện được như Ngài.

Hỏi: Nếu Đức Phật không phải là thần linh, tại sao người ta thờ cúng Ngài?

Đáp: Có nhiều loại thờ cúng khác nhau, khi người ta thờ một vị thần ,họ tán thán cung kính và cúng dường vị ấy, để cầu xin ân sủng .Họ tin tưởng rằng vị thần linh ấy sẽ nghe thấy sự tán dương, tiếp nhận sự cúng dường và đáp ứng lại lời cầu xin của họ. Người phật tử không theo kiểu thờ cúng này. Cũng có các loại thờ cúng khác như khi chúng ta bày tỏ lòng tôn kính đối với một người nào đó hay điều gì khiến chúng ta ngưỡng mộ. Khi vị thầy giáo bước vào lớp, chúng ta phải đứng lên, khi gặp một viên chức cao cấp, chúng ta bắt tay chào, khi một bài quốc ca được trỗi lên,chúng ta nghiêm chào. Đó là tất cả những cử chỉ cung cách tôn kính tỏ bày lòng khâm phục của chúng ta đối với người hay vật. Cách thờ cúng theo Phật giáo là thực hành. Một pho tượng Phật ngồi với bàn tay nhẹ nhàng trong mãnh y và nụ cười từ ái nhắc nhở chúng ta cố gắng phát triển sự an lạc và yêu thương trong mỗi chúng ta .Mùi thơm của hương trầm nhắc nhở chúng ta về sự ảnh hưởng của đức hạnh lan tỏa khắp nơi, ngọn đèn nhắc nhở chúng ta đến ánh sáng của hiểu biết, và những bông hoa sớm tàn úa nhắc cho chúng ta lẽ vô thường. Khi đảnh lễ cúi đầu ,chúng ta bày tỏ lòng biết ơn đối với Đức Phật về những lời dạy của Ngài. Đó là phương cách thờ cúng của người Phật tử.

Hỏi : Nhưng tôi thấy nhiều Phật tử thờ cúng thần tượng ?

Đáp : Những lời phát biểu như vậy chỉ phản ảnh sự hiểu lầm của người đang hành trì. Từ điển định nghĩa từ "idol" là "một hình ảnh hay một pho tượng được tôn thờ như một thần linh" (an image or statue worshipped as a god). Như chúng ta đã biết, người Phật tử không bao giờ tin rằng Đức Phật là một vị thần linh. Vậy làm sao người Phật tử có thể tin rằng một khối gỗ hay một mảng kim loại kia là một vị thần?
Mỗi tôn giáo đều dùng một biểu tượng nào đó để bày tỏ quan điểm và niềm tin của riêng họ. Trong Đạo lão (Taoism), Âm dương được dùng để làm biểu tượng hài hoà và đối kháng. Đạo Cơ Đốc (Christianity), con cá dùng làm biểu tượng cho sự hiện hửu của Chúa và cây thánh giá dùng làm biểu tượng cho sự hy sinh của Chúa. Và Phật giáo, tượng Phật được xem như những biểu tượng của sự hoàn thiện nhân cách con người. Tượng phật cũng nhắc nhở ta về tính nhân bản trong giáo lý nhà Phật. Thật vậy, Phật giáo luôn xem con người là trung tâm không phải là thần linh, điều đó nhắc nhở chúng ta phải tìm sự hoàn hảo và hiểu biết ở bên trong chứ không phải vẻ bề ngoài của hình tượng. Vì thế nói rằng người Phật tử tôn thờ hình tượng là không đúng.

HÌNH ẢNH SINH HOẠT 2010

GĐPT Tịnh Giác

MỪNG LỄ
CHU NIÊN
G.Đ.P.T

CHÙA PHƯỚC HẬ
Buddhist Temple
Milwaukee

Nữ Công Gia Chánh

Ơn Người Nấu Ăn

Khi thọ lãnh thức ăn, biết rằng đã có bao sức lực, tâm trí bỏ vào việc sửa soạn, tôi cảm thấy mang ơn mọi người đầu bếp gần xa, cảm ơn tất cả cả những người đã cắt, gọt, rửa, nấu nướng, cảm ơn người trồng cây, chăm bón, thu hoạch. Tôi muốn trải rộng lòng biết ơn đến cả những người đầu bếp từ bao thế hệ đã truyền thừa cho chúng ta biết cây nấm nào có công dụng làm sao, biết ngâm trái chanh, biết xào, biết chiên. Bao nhiêu bàn tay đã chịu đựng nắng mưa, đông lạnh, chai sạn, nứt nẻ để ta có thức ăn, có thức uống.

Khi bạn ngồi tĩnh lặng, có thể bạn sẽ cảm thấy trong đôi bàn tay mình, trong thân thể mình, bao cố gắng, bao công sức để chúng ta có mặt ở đây hôm nay. Thân tâm nầy hiện hửu không phải do một ngẫu nhiên nào đó, Nó đã được đào tạo từ bao trái tim không mệt mỏi. Thân thể nầy không chỉ gồm có da, xương, thịt, mà nó còn được tạo hình bởi sự cố gắng và lòng quan tâm của bao thế hệ.

Hãy tràn dâng lòng biết ơn đến với mọi nguời!

Xôi Xoài

Nguyên liệu:
4 trái xoài chín (hay 6 trái xoài Thanh Ca)
1 lon nước cốt dừa (14 oz.)
1 chén đường
1 muỗng cà-phê muối
2 chén nếp (hay 5 chén xôi nếp chín)

CHUẨN BỊ:
- Ngâm nếp trong nước lạnh khoảng 3 tiếng, vớt ra, để ráo.
- Cho nếp vào xửng, hấp khoảng 30-40 phút cho chín.
- Cho nước cốt dừa, đường, muối vào một nồi nhỏ, nấu lửa nhỏ khoảng 10 phút cho tan đường.

THỰC HIỆN:
- Trộn nước dừa đã nấu vào xôi cho thật đều, để cho thấm khoảng 30 phút đến 1 tiếng trước khi ăn.
{Ngay trước khi ăn mới gọt xoài, thái từng miếng nhỏ vừa miệng ăn.

TRÌNH BÀY:
- Lấy một đĩa trung bình, xếp xôi chung quanh đĩa, xếp xoài vào giữa, cho một cọng rau thơm có màu xanh trên mặt xôi cho đẹp.

Nhuận Lành (sưu tầm)

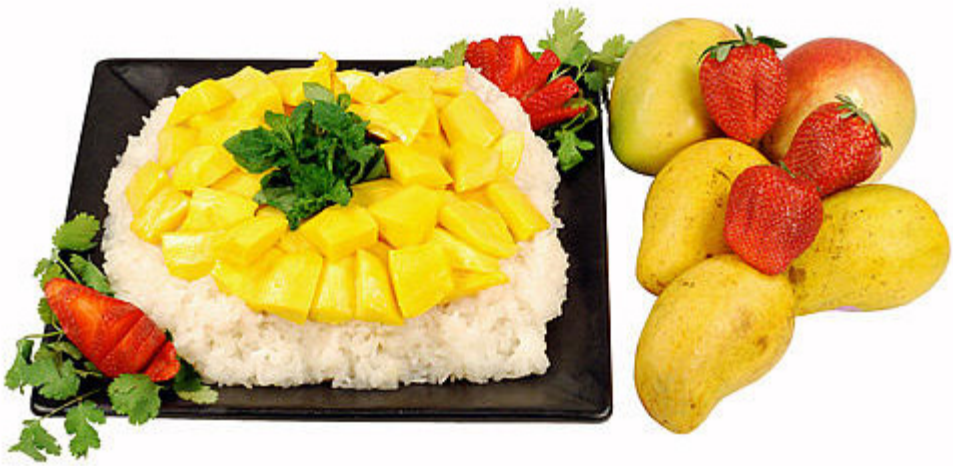

Quảng Cáo

Viet Hoa Plaza

Google Map:

Viet Hoa Plaza, trung tâm thương mại do người Việt làm chủ đang có kế hoạch xây dựng tại địa điểm: 5455 South 27th Street, Greenfield, Wisconsin. **Viet Hoa Plaza** gồm có: **Chợ VietHoa, Central Nails Supply, Phở Việt và Imperal Buffet**. Chúng tôi còn có space for lease từ 500sf đến 5,000sf đặc biệt dành riêng cho người Á Đông muốn làm chủ thương mại. Quý vị đồng hương muốn biết thêm chi tiết, xin vui lòng liên lạc:

Quyến Trần: ph: 608.354.7246 email: Quyen704@charter.net

Sid Le: ph: (414) 442-4016 email: austinle1229@msn.com

CHU HAI
oriental market

Fine line of oriental products

Come & Visit

"Milwaukee's Most Unique & Cleanest Food Store"

Fine line of Asian products

Specialty From:
- *China* *Taiwan* *Thailand*
- *Japan* *Korea* *Vietnam*
- *Korea* *Philippine*
- *Thailand* *Singapore*

Open 7 days A Week:
Monday –Friday: 10am-7pm
Saturday: 9am-8pm
Sunday: 10am-6pm

We offer variety of oriental products:
- Rau Cải & Trái Cây Tươi
- Hải Sản & Dim Sam Đông Lạnh
- Thịt Tươi & Bánh Mì
- Đồ Dùng Nấu Ăn
- Đồ Hộp, Nước Sốt, Gia Vị các Loại
- Gạo, Mì & Miến Các Loại
- Trà và Nước Uống Đủ Loại
- Bánh, Kẹo, đồ khô, v.v.v,...

7510 W. Appleton Ave.
Milwaukee, WI 53216
Tel: (414) 536-7626
Fax: (414)-536-7663

VISA MasterCard

Tran Financial Network
Insurance and Tax Planning

AUTHORIZED IRS e-file PROVIDER

Lehong Tran, EA, MBA
Financial Consultant

5306 W Greenfield Avenue
P.O. Box 370322
Milwaukee, WI 53237-1422

Office Hours:
Mon, Tue: 12:00 pm - 6:00 pm
Wed, Thu: by appointment
Fri, Sat, Sun: 10:00 am - 6:00 pm

Tel: 414.550.7095
Tel: 262.886.0237 (Racine)
Fax: 414.643.1568
tranfinancial@yahoo.com

Licensed to practice before the Internal Revenue Service

KÍNH MỪNG
ĐẠI LỄ PHẬT ĐẢN
PHẬT LỊCH 2554
CHÙA PHƯỚC HẬU

Lời Cảm Tạ của Ban Biên Tập Bản Tin

Chúng tôi, BBT xin chân thành cảm ơn:

–Ban Hộ Trì Tam Bảo.

–Toàn thể quý Phật tử chùa Phước Hậu và bà con người Việt trong và ngoài tiểu bang Wisconsin.

–Quý thầy, quý cô, quý Phật tử đã đóng góp bài cho bản tin thêm phong phú.

–Quý ân nhân đã ủng hộ tinh thần lẫn vật chất và quảng cáo, để BBT có thêm ngân quỹ nhằm phát hành thêm nhiều bản tin hơn.

Nhân mùa Đại Lễ Phật Đản PL. 2554, BBT kính chúc quý vị Pháp thể khinh an thân tâm thường lạc, vạn sự kiết tường.

Danh Sách Ủng Hộ Bản Tin Phước Hậu

TT		Pháp danh	Số tiền	Ghi chú
1	Chợ Việt Hoa		$500.00	Quảng cáo
2	Lê Hồng Trần	Diệu Quang	$ 200.00	Quảng cáo
3	Trần N. Dũng		$100.00	
4		Viên Bảo Bổn	$100.00	
5	Trương Thị Ngọc Tuyết	Nhuận Lành	$20.00	
6	Chợ Chu Hải		$200.00	Quảng cáo

Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát.

*Địa chỉ đóng góp ý kiến và bài vở cho bản tin tiếp theo chủ đề "**Vu Lan - Báo Hiếu**", xin gởi email về:*

- Nguyên Tường: atuanwis@yahoo.com

- Tâm Giáo: tamgiao.jvn@gmail.com

Thay mặt cho BBT,
Minh Bình - Trần Quốc An

Thầy Chúc Thiện cùng quý bác, và các anh chị em GĐPT Tịnh Giác (hình dưới)

Phuoc Hau Buddhist Temple
1575 W.Oklahoma Ave.
Milwaukee, WI 53215

To: